

TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2015

DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC MỞ TRONG HK1/2015-2016

(Lưu ý: Danh sách và số lượng cho phép đăng ký dùng để tham khảo)

Mã MH	Tên môn học	Nhóm	Tổ TH	Số SV Cho phép đăng ký
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	1		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	2		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	3		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	4		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	5		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	6		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	7		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	8		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	9		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	10		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	11		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	12		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	13		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	14		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	15		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	16		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	17		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	18		150
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	19		140
200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	20		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	1		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	2		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	3		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	4		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	5		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	6		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	7		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	8		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	9		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	10		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	11		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	12		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	13		110
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	14		130
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	15		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	16		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	17		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	18		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	19		140
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	20		120
200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	21		120

200106	Các ng. lý CB của CN MácLênin	22	140
200106	Các ng. lý CB của CN MácLênin	23	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	4	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	5	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	6	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	7	120
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	9	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	10	120
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	11	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	12	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	13	120
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	14	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	15	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	16	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	17	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	18	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	19	140
200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	20	120
202108	Toán cao cấp A1	1	120
202108	Toán cao cấp A1	2	120
202108	Toán cao cấp A1	3	120
202108	Toán cao cấp A1	4	120
202108	Toán cao cấp A1	5	120
202108	Toán cao cấp A1	6	120
202108	Toán cao cấp A1	7	150
202108	Toán cao cấp A1	8	140
202108	Toán cao cấp A1	9	140
202108	Toán cao cấp A1	10	120
202109	Toán cao cấp A2	1	120
202109	Toán cao cấp A2	2	120
202110	Toán cao cấp A3	1	150
202110	Toán cao cấp A3	2	150
202110	Toán cao cấp A3	3	140
202110	Toán cao cấp A3	4	140
202110	Toán cao cấp A3	5	140
202110	Toán cao cấp A3	6	140
202112	Toán cao cấp B1	1	140
202112	Toán cao cấp B1	2	140
202112	Toán cao cấp B1	3	120
202112	Toán cao cấp B1	4	120
202112	Toán cao cấp B1	5	140
202112	Toán cao cấp B1	6	140
202112	Toán cao cấp B1	7	140
202112	Toán cao cấp B1	8	140
202112	Toán cao cấp B1	9	140
202112	Toán cao cấp B1	10	140
202112	Toán cao cấp B1	11	140

202112	Toán cao cấp B1	12	140
202112	Toán cao cấp B1	13	140
202112	Toán cao cấp B1	14	140
202112	Toán cao cấp B1	15	140
202112	Toán cao cấp B1	16	120
202112	Toán cao cấp B1	17	140
202112	Toán cao cấp B1	18	140
202112	Toán cao cấp B1	19	140
202112	Toán cao cấp B1	20	140
202113	Toán cao cấp B2	1	120
202113	Toán cao cấp B2	2	140
202114	Toán cao cấp C1	1	120
202114	Toán cao cấp C1	2	120
202114	Toán cao cấp C1	3	60
202114	Toán cao cấp C1	4	120
202114	Toán cao cấp C1	5	60
202114	Toán cao cấp C1	6	125
202114	Toán cao cấp C1	7	140
202114	Toán cao cấp C1	8	120
202114	Toán cao cấp C1	9	140
202114	Toán cao cấp C1	10	120
202114	Toán cao cấp C1	11	120
202115	Toán cao cấp C2	1	120
202115	Toán cao cấp C2	2	110
202115	Toán cao cấp C2	3	110
202115	Toán cao cấp C2	4	110
202115	Toán cao cấp C2	5	110
202115	Toán cao cấp C2	6	120
202115	Toán cao cấp C2	7	120
202115	Toán cao cấp C2	8	120
202121	Xác suất thống kê	1	140
202121	Xác suất thống kê	2	140
202121	Xác suất thống kê	3	140
202121	Xác suất thống kê	4	140
202121	Xác suất thống kê	5	120
202121	Xác suất thống kê	6	120
202121	Xác suất thống kê	7	140
202121	Xác suất thống kê	8	140
202121	Xác suất thống kê	9	120
202121	Xác suất thống kê	10	120
202121	Xác suất thống kê	11	120
202121	Xác suất thống kê	12	140
202121	Xác suất thống kê	13	120
202121	Xác suất thống kê	14	120
202121	Xác suất thống kê	15	120
202121	Xác suất thống kê	16	120
202121	Xác suất thống kê	17	140
202121	Xác suất thống kê	18	140
202121	Xác suất thống kê	19	140
202121	Xác suất thống kê	20	120
202201	Vật lý 1	1	75

202201	Vật lý 1	2	140
202201	Vật lý 1	3	75
202201	Vật lý 1	4	75
202201	Vật lý 1	5	100
202201	Vật lý 1	6	110
202201	Vật lý 1	7	100
202201	Vật lý 1	8	100
202201	Vật lý 1	9	110
202201	Vật lý 1	10	100
202201	Vật lý 1	11	120
202201	Vật lý 1	12	120
202201	Vật lý 1	13	95
202201	Vật lý 1	14	95
202201	Vật lý 1	15	100
202201	Vật lý 1	16	110
202201	Vật lý 1	17	110
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	1	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	2	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	3	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	4	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	5	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	6	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	7	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	8	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	9	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	10	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	11	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	12	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	13	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	14	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	15	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	16	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	17	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	18	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	19	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	20	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	21	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	22	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	23	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	24	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	25	25
202202	Thí nghiệm Vật Lý 1	26	25
202206	Vật lý 2	1	120
202206	Vật lý 2	2	120
202301	Hóa học đại cương	1	100
202301	Hóa học đại cương	2	100
202301	Hóa học đại cương	3	80
202301	Hóa học đại cương	4	80
202301	Hóa học đại cương	5	80
202301	Hóa học đại cương	6	100
202301	Hóa học đại cương	7	80

202301	Hóa học đại cương	8	80
202301	Hóa học đại cương	9	80
202301	Hóa học đại cương	10	80
202301	Hóa học đại cương	11	80
202301	Hóa học đại cương	12	80
202301	Hóa học đại cương	13	110
202301	Hóa học đại cương	14	80
202301	Hóa học đại cương	15	80
202301	Hóa học đại cương	16	80
202301	Hóa học đại cương	17	80
202301	Hóa học đại cương	18	80
202301	Hóa học đại cương	19	100
202301	Hóa học đại cương	20	80
202301	Hóa học đại cương	21	120
202301	Hóa học đại cương	22	80
202301	Hóa học đại cương	23	80
202301	Hóa học đại cương	24	80
202301	Hóa học đại cương	25	85
202301	Hóa học đại cương	26	85
202301	Hóa học đại cương	27	125
202301	Hóa học đại cương	28	80
202302	Hoá phân tích	1	75
202302	Hoá phân tích	2	120
202302	Hoá phân tích	3	140
202302	Hoá phân tích	5	65
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	1	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	2	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	3	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	4	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	5	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	6	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	7	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	8	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	9	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	10	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	11	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	12	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	13	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	14	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	15	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	16	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	17	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	18	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	19	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	20	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	21	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	22	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	23	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	24	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	25	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	26	25

202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	27	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	28	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	29	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	30	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	31	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	32	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	33	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	34	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	35	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	36	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	37	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	38	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	39	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	40	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	41	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	42	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	43	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	44	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	45	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	46	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	47	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	48	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	49	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	50	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	51	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	52	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	53	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	54	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	55	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	56	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	57	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	58	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	59	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	60	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	61	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	62	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	63	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	64	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	65	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	66	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	67	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	68	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	69	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	70	25
202304	Thí nghiệm Hóa ĐC	71	25
202305	Thí nghiệm Hoá phân tích	1	25
202305	Thí nghiệm Hoá phân tích	2	25
202305	Thí nghiệm Hoá phân tích	3	25
202401	Sinh học đại cương	1	90
202401	Sinh học đại cương	2	100
202401	Sinh học đại cương	3	100

202401	Sinh học đại cương	4	95
202401	Sinh học đại cương	5	100
202401	Sinh học đại cương	6	95
202401	Sinh học đại cương	7	80
202401	Sinh học đại cương	8	80
202401	Sinh học đại cương	9	80
202401	Sinh học đại cương	10	80
202401	Sinh học đại cương	11	110
202401	Sinh học đại cương	12	80
202401	Sinh học đại cương	13	80
202401	Sinh học đại cương	14	80
202401	Sinh học đại cương	15	80
202401	Sinh học đại cương	16	120
202401	Sinh học đại cương	17	90
202401	Sinh học đại cương	18	120
202401	Sinh học đại cương	19	120
202401	Sinh học đại cương	20	120
202401	Sinh học đại cương	21	120
202401	Sinh học đại cương	22	80
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	2	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	3	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	4	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	5	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	6	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	7	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	8	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	9	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	10	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	12	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	13	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	14	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	15	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	16	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	17	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	18	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	19	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	20	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	21	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	22	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	23	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	24	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	25	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	26	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	27	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	28	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	29	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	30	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	31	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	32	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	33	25

202402	Thực hành Sinh học Đại cương	34	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	35	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	36	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	37	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	38	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	39	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	40	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	41	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	42	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	43	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	44	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	45	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	46	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	47	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	48	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	49	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	50	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	51	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	52	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	53	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	54	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	55	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	56	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	57	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	58	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	59	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	60	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	61	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	62	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	63	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	64	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	65	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	66	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	67	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	68	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	69	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	70	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	71	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	72	25
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	73	27
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	74	27
202402	Thực hành Sinh học Đại cương	75	27
202403	Đa dạng sinh học	1	80
202403	Đa dạng sinh học	2	80
202403	Đa dạng sinh học	3	75
202403	Đa dạng sinh học	4	75
202404	Thí nghiệm Sinh học thực vật	1	25
202404	Thí nghiệm Sinh học thực vật	2	25
202404	Thí nghiệm Sinh học thực vật	3	25
202404	Thí nghiệm Sinh học thực vật	4	25
202406	Khoa học môi trường đại cương	1	75

202406	Khoa học môi trường đại cương	2	75
202406	Khoa học môi trường đại cương	3	75
202412	Sinh thái học	1	95
202412	Sinh thái học	2	95
202412	Sinh thái học	3	110
202413	Sinh học động vật	1	120
202413	Sinh học động vật	3	75
202414	Sinh học thực vật	3	80
202414	Sinh học thực vật	4	80
202414	Sinh học thực vật	5	80
202416	Thực vật học và phân loại TV	1	75
202416	Thực vật học và phân loại TV	2	140
202416	Thực vật học và phân loại TV	8	80
202501	Giáo dục thể chất 1*	1	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	2	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	3	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	4	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	5	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	6	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	7	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	8	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	9	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	10	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	11	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	12	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	13	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	14	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	15	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	16	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	17	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	18	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	19	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	20	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	21	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	22	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	23	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	24	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	25	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	26	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	27	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	28	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	29	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	30	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	31	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	32	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	33	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	34	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	35	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	36	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	37	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	38	50

202501	Giáo dục thể chất 1*	39	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	40	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	41	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	42	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	43	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	44	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	45	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	46	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	47	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	48	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	49	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	50	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	51	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	52	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	53	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	54	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	55	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	56	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	57	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	58	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	59	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	60	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	61	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	62	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	63	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	64	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	65	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	66	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	67	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	68	60
202501	Giáo dục thể chất 1*	69	60
202501	Giáo dục thể chất 1*	70	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	71	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	72	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	73	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	74	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	75	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	76	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	77	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	78	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	79	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	80	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	81	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	82	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	83	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	84	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	85	50
202501	Giáo dục thể chất 1*	86	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	1	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	2	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	3	50

202502	Giáo dục thể chất 2*	4	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	5	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	6	50
202502	Giáo dục thể chất 2*	7	50
202605	Kinh tế học đại cương	1	65
202605	Kinh tế học đại cương	2	65
202616	Tâm lý học	1	65
202616	Tâm lý học	3	80
202620	Kỹ năng giao tiếp	1	65
202620	Kỹ năng giao tiếp	2	65
202620	Kỹ năng giao tiếp	3	65
202620	Kỹ năng giao tiếp	4	65
202620	Kỹ năng giao tiếp	5	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	7	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	8	65
202620	Kỹ năng giao tiếp	10	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	11	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	12	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	13	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	14	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	15	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	16	81
202620	Kỹ năng giao tiếp	17	140
202621	Xã hội học đại cương	1	81
202621	Xã hội học đại cương	2	81
202621	Xã hội học đại cương	3	81
202621	Xã hội học đại cương	4	81
202621	Xã hội học đại cương	5	81
202621	Xã hội học đại cương	6	65
202621	Xã hội học đại cương	7	65
202621	Xã hội học đại cương	8	65
202622	Pháp luật đại cương	3	170
202622	Pháp luật đại cương	4	170
202622	Pháp luật đại cương	6	170
202622	Pháp luật đại cương	7	170
202622	Pháp luật đại cương	8	170
202622	Pháp luật đại cương	10	160
202622	Pháp luật đại cương	11	160
202622	Pháp luật đại cương	13	160
202622	Pháp luật đại cương	14	160
202622	Pháp luật đại cương	15	120
202622	Pháp luật đại cương	16	100
202622	Pháp luật đại cương	17	120
202622	Pháp luật đại cương	18	80
202622	Pháp luật đại cương	19	95
202622	Pháp luật đại cương	20	110
202622	Pháp luật đại cương	21	80
202622	Pháp luật đại cương	22	140
202622	Pháp luật đại cương	23	80
202622	Pháp luật đại cương	24	80
202622	Pháp luật đại cương	26	140

202622	Pháp luật đại cương	27		80
202622	Pháp luật đại cương	28		120
202622	Pháp luật đại cương	29		80
202622	Pháp luật đại cương	30		80
202622	Pháp luật đại cương	31		140
202623	Xã hội học Nông thôn	1		80
203103	Sinh lý 1	1		75
203103	Sinh lý 1	1	1	25
203103	Sinh lý 1	1	2	25
203103	Sinh lý 1	1	3	25
203103	Sinh lý 1	2		75
203103	Sinh lý 1	2	1	25
203103	Sinh lý 1	2	2	25
203103	Sinh lý 1	2	3	25
203105	Sinh hóa chuyên ngành	1		80
203105	Sinh hóa chuyên ngành	2		80
203105	Sinh hóa chuyên ngành	3		75
203105	Sinh hóa chuyên ngành	4		80
203105	Sinh hóa chuyên ngành	5		80
203105	Sinh hóa chuyên ngành	6		80
203105	Sinh hóa chuyên ngành	7		80
203106	Sinh lý 2	1		65
203106	Sinh lý 2	2		80
203106	Sinh lý 2	3		75
203106	Sinh lý 2	4		140
203106	Sinh lý 2	5		140
203106	Sinh lý 2	7		140
203109	Sinh hóa đại cương	1		75
203109	Sinh hóa đại cương	2		75
203109	Sinh hóa đại cương	3		90
203109	Sinh hóa đại cương	4		80
203109	Sinh hóa đại cương	5		80
203203	Di truyền học đại cương	1		75
203203	Di truyền học đại cương	1	1	25
203203	Di truyền học đại cương	1	2	25
203203	Di truyền học đại cương	1	3	25
203203	Di truyền học đại cương	2		75
203203	Di truyền học đại cương	2	1	25
203203	Di truyền học đại cương	2	2	25
203203	Di truyền học đại cương	2	3	25
203203	Di truyền học đại cương	3		75
203203	Di truyền học đại cương	3	1	25
203203	Di truyền học đại cương	3	2	25
203203	Di truyền học đại cương	3	3	25
203203	Di truyền học đại cương	4		75
203203	Di truyền học đại cương	4	1	25
203203	Di truyền học đại cương	4	2	25
203203	Di truyền học đại cương	4	3	25
203206	Giống động vật I	1		70
203206	Giống động vật I	2		70
203206	Giống động vật I	3		80

203206	Giống động vật I	4		80
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	1		100
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	1	1	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	1	2	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	1	3	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	1	4	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	2		75
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	2	1	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	2	2	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	2	3	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	3		75
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	3	1	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	3	2	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	3	3	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	4		75
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	4	1	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	4	2	25
203208	Thông kê ứng dụng trong SH	4	3	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	1		75
203209	Truyền tinh truyền phôi	1	1	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	1	2	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	1	3	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	2		75
203209	Truyền tinh truyền phôi	2	1	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	2	2	25
203209	Truyền tinh truyền phôi	2	3	25
203211	Cơ thể 1	1		100
203211	Cơ thể 1	1	1	25
203211	Cơ thể 1	1	2	25
203211	Cơ thể 1	1	3	25
203211	Cơ thể 1	1	4	25
203211	Cơ thể 1	2		75
203211	Cơ thể 1	2	1	25
203211	Cơ thể 1	2	2	25
203211	Cơ thể 1	2	3	25
203211	Cơ thể 1	3		75
203211	Cơ thể 1	3	1	25
203211	Cơ thể 1	3	2	25
203211	Cơ thể 1	3	3	25
203211	Cơ thể 1	4		100
203211	Cơ thể 1	4	1	25
203211	Cơ thể 1	4	2	25
203211	Cơ thể 1	4	3	25
203211	Cơ thể 1	4	4	25
203211	Cơ thể 1	5		75
203211	Cơ thể 1	5	1	25
203211	Cơ thể 1	5	2	25
203211	Cơ thể 1	5	3	25
203214	Thiết kế chuồng trại	1		75
203214	Thiết kế chuồng trại	1	1	25
203214	Thiết kế chuồng trại	1	2	25

203214	Thiết kế chuồng trại	1	3	25
203214	Thiết kế chuồng trại	2		75
203214	Thiết kế chuồng trại	2	1	25
203214	Thiết kế chuồng trại	2	2	25
203214	Thiết kế chuồng trại	2	3	25
203302	Cơ thể học so sánh	1		75
203302	Cơ thể học so sánh	1	1	25
203302	Cơ thể học so sánh	1	2	25
203302	Cơ thể học so sánh	1	3	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	1		100
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	1	1	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	1	2	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	1	3	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	1	4	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	2		50
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	2	1	25
203303	Vệ sinh an toàn thực phẩm	2	2	25
203304	Bảo quản chế biến súc sản	1		100
203304	Bảo quản chế biến súc sản	2		80
203307	Ngoại khoa	1		75
203307	Ngoại khoa	1	1	25
203307	Ngoại khoa	1	2	25
203307	Ngoại khoa	1	3	25
203312	Chăn nuôi và môi trường	2		65
203403	Nội khoa 1	1		75
203403	Nội khoa 1	1	1	25
203403	Nội khoa 1	1	2	25
203403	Nội khoa 1	1	3	25
203403	Nội khoa 1	2		75
203403	Nội khoa 1	2	1	25
203403	Nội khoa 1	2	2	25
203403	Nội khoa 1	2	3	25
203404	Dược lý cơ bản	1		75
203404	Dược lý cơ bản	1	1	25
203404	Dược lý cơ bản	1	2	25
203404	Dược lý cơ bản	1	3	25
203404	Dược lý cơ bản	1	4	25
203404	Dược lý cơ bản	2		75
203404	Dược lý cơ bản	2	1	25
203404	Dược lý cơ bản	2	2	25
203404	Dược lý cơ bản	2	3	25
203406	Độc chất học thú y	1		125
203408	Chẩn đoán hình ảnh	1		75
203408	Chẩn đoán hình ảnh	1	1	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	1	2	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	1	3	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	2		75
203408	Chẩn đoán hình ảnh	2	1	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	2	2	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	2	3	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	3		75

203408	Chẩn đoán hình ảnh	3	1	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	3	2	25
203408	Chẩn đoán hình ảnh	3	3	25
203410	Sản khoa	1		100
203410	Sản khoa	1	1	25
203410	Sản khoa	1	2	25
203410	Sản khoa	1	3	25
203410	Sản khoa	1	4	25
203411	Hóa dược	1		75
203411	Hóa dược	1	1	25
203411	Hóa dược	1	2	25
203411	Hóa dược	1	3	25
203421	Dược lý lâm sàng	1		78
203421	Dược lý lâm sàng	1	1	25
203421	Dược lý lâm sàng	1	2	25
203421	Dược lý lâm sàng	1	3	25
203503	Dịch tế học	1		95
203504	Giải phẫu bệnh 1	1		75
203505	Kỹ sinh trùng 1	1		80
203505	Kỹ sinh trùng 1	2		80
203505	Kỹ sinh trùng 1	3		80
203505	Kỹ sinh trùng 1	4		80
203506	Vì sinh chăn nuôi	1		75
203506	Vì sinh chăn nuôi	1	1	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	1	2	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	1	3	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	2		75
203506	Vì sinh chăn nuôi	2	1	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	2	2	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	2	3	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	3		75
203506	Vì sinh chăn nuôi	3	1	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	3	2	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	3	3	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	4		75
203506	Vì sinh chăn nuôi	4	1	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	4	2	25
203506	Vì sinh chăn nuôi	4	3	25
203507	Miễn dịch	1		75
203507	Miễn dịch	1	1	25
203507	Miễn dịch	1	2	25
203507	Miễn dịch	1	3	25
203507	Miễn dịch	2		75
203507	Miễn dịch	2	1	25
203507	Miễn dịch	2	2	25
203507	Miễn dịch	2	3	25
203507	Miễn dịch	3		75
203507	Miễn dịch	3	1	25
203507	Miễn dịch	3	2	25
203507	Miễn dịch	3	3	25
203508	Mô học	1		100

203508	Mô học	1	1	25
203508	Mô học	1	2	25
203508	Mô học	1	3	25
203508	Mô học	1	4	25
203508	Mô học	2		75
203508	Mô học	2	1	25
203508	Mô học	2	2	25
203508	Mô học	2	3	25
203508	Mô học	3		75
203508	Mô học	3	1	25
203508	Mô học	3	2	25
203508	Mô học	3	3	25
203508	Mô học	4		100
203508	Mô học	4	1	25
203508	Mô học	4	2	25
203508	Mô học	4	3	25
203508	Mô học	4	4	25
203508	Mô học	5		75
203508	Mô học	5	1	25
203508	Mô học	5	2	25
203508	Mô học	5	3	25
203513	Chăn nuôi thú hoang dã	1		75
203513	Chăn nuôi thú hoang dã	2		75
203513	Chăn nuôi thú hoang dã	3		75
203515	Vì sinh thú y	1		75
203515	Vì sinh thú y	1	1	25
203515	Vì sinh thú y	1	2	25
203515	Vì sinh thú y	1	3	25
203515	Vì sinh thú y	2		75
203515	Vì sinh thú y	2	1	25
203515	Vì sinh thú y	2	2	25
203515	Vì sinh thú y	2	3	25
203515	Vì sinh thú y	3		75
203515	Vì sinh thú y	3	1	25
203515	Vì sinh thú y	3	2	25
203515	Vì sinh thú y	3	3	25
203516	Vì sinh học đại cương	1		100
203516	Vì sinh học đại cương	1	1	25
203516	Vì sinh học đại cương	1	2	25
203516	Vì sinh học đại cương	1	3	25
203516	Vì sinh học đại cương	1	4	25
203516	Vì sinh học đại cương	2		75
203516	Vì sinh học đại cương	2	1	25
203516	Vì sinh học đại cương	2	2	25
203516	Vì sinh học đại cương	2	3	25
203516	Vì sinh học đại cương	3		50
203516	Vì sinh học đại cương	3	1	25
203516	Vì sinh học đại cương	3	2	25
203516	Vì sinh học đại cương	4		50
203516	Vì sinh học đại cương	4	1	25
203516	Vì sinh học đại cương	4	2	25

203516	Vĩ sinh học đại cương	5		50
203516	Vĩ sinh học đại cương	5	1	25
203516	Vĩ sinh học đại cương	5	2	25
203518	Bệnh truyền nhiễm chung	1		90
203518	Bệnh truyền nhiễm chung	2		95
203518	Bệnh truyền nhiễm chung	3		75
203518	Bệnh truyền nhiễm chung	4		75
203519	Bệnh truyền nhiễm heo	1		80
203519	Bệnh truyền nhiễm heo	2		80
203519	Bệnh truyền nhiễm heo	3		80
203519	Bệnh truyền nhiễm heo	4		80
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	1		75
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	1	1	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	1	2	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	1	3	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	2		100
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	2	1	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	2	2	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	2	3	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	2	4	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	3		75
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	3	1	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	3	2	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	3	3	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	4		75
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	4	1	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	4	2	25
203520	Bệnh truyền nhiễm thú nhai lại	4	3	25
203522	Luật thú y	1		70
203522	Luật thú y	2		70
203522	Luật thú y	3		70
203525	Giải phẫu bệnh 2	1		100
203525	Giải phẫu bệnh 2	1	1	25
203525	Giải phẫu bệnh 2	1	2	25
203525	Giải phẫu bệnh 2	1	3	25
203525	Giải phẫu bệnh 2	1	4	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	1		75
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	1	1	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	1	2	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	1	3	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	2		100
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	2	1	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	2	2	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	2	3	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	2	4	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	3		75
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	3	1	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	3	2	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	3	3	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	4		75
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	4	1	25

203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	4	2	25
203528	Bệnh truyền nhiễm gia cầm	4	3	25
203601	Thực tế chăn nuôi	1		100
203601	Thực tế chăn nuôi	2		100
203603	Dinh dưỡng động vật	1		100
203603	Dinh dưỡng động vật	1	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	1	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	1	3	25
203603	Dinh dưỡng động vật	1	4	25
203603	Dinh dưỡng động vật	2		75
203603	Dinh dưỡng động vật	2	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	2	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	2	3	25
203603	Dinh dưỡng động vật	3		100
203603	Dinh dưỡng động vật	3	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	3	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	3	3	25
203603	Dinh dưỡng động vật	3	4	25
203603	Dinh dưỡng động vật	4		75
203603	Dinh dưỡng động vật	4	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	4	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	4	3	25
203603	Dinh dưỡng động vật	5		100
203603	Dinh dưỡng động vật	5	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	5	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	5	3	25
203603	Dinh dưỡng động vật	5	4	25
203603	Dinh dưỡng động vật	6		75
203603	Dinh dưỡng động vật	6	1	25
203603	Dinh dưỡng động vật	6	2	25
203603	Dinh dưỡng động vật	6	3	25
203604	Đồng cỏ và cây thức ăn	2		75
203604	Đồng cỏ và cây thức ăn	2	1	25
203604	Đồng cỏ và cây thức ăn	2	2	25
203604	Đồng cỏ và cây thức ăn	2	3	25
203614	Độc chất học thực phẩm	1		65
203614	Độc chất học thực phẩm	2		65
203614	Độc chất học thực phẩm	3		80
203703	Chăn nuôi đại cương	2		65
203703	Chăn nuôi đại cương	5		65
203703	Chăn nuôi đại cương	6		60
203703	Chăn nuôi đại cương	8		140
203703	Chăn nuôi đại cương	9		140
203703	Chăn nuôi đại cương	10		110
203705	Chăn nuôi gia cầm đại cương	1		65
203705	Chăn nuôi gia cầm đại cương	2		65
203707	Chăn nuôi heo đại cương	1		65
203707	Chăn nuôi heo đại cương	2		65
203708	Máy thiết bị phục vụ chăn nuôi	1		65
203709	Chăn nuôi thú nhai lại ĐC	1		65
203709	Chăn nuôi thú nhai lại ĐC	2		65

203709	Chăn nuôi thú nhai lại ĐC	3		65
203711	Chăn nuôi gia cầm	1		100
203711	Chăn nuôi gia cầm	1	1	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	1	2	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	1	3	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	1	4	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	2		75
203711	Chăn nuôi gia cầm	2	1	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	2	2	25
203711	Chăn nuôi gia cầm	2	3	25
203712	Chăn nuôi heo	1		100
203712	Chăn nuôi heo	1	1	25
203712	Chăn nuôi heo	1	2	25
203712	Chăn nuôi heo	1	3	25
203712	Chăn nuôi heo	1	4	25
203712	Chăn nuôi heo	2		75
203712	Chăn nuôi heo	2	1	25
203712	Chăn nuôi heo	2	2	25
203712	Chăn nuôi heo	2	3	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	1		100
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	1	1	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	1	2	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	1	3	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	1	4	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	2		75
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	2	1	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	2	2	25
203714	Chăn nuôi thú nhai lại	2	3	25
203912	Anh văn chuyên ngành	1		65
203912	Anh văn chuyên ngành	2		65
203914	Báo cáo chuyên đề	1		60
203914	Báo cáo chuyên đề	2		80
203916	Bệnh chó mèo	1		75
203916	Bệnh chó mèo	1	1	25
203916	Bệnh chó mèo	1	2	25
203916	Bệnh chó mèo	1	3	25
203917	Thực tập bệnh viện thú y	1		40
203917	Thực tập bệnh viện thú y	2		40
203917	Thực tập bệnh viện thú y	3		40
203917	Thực tập bệnh viện thú y	4		40
203917	Thực tập bệnh viện thú y	5		40
204103	Sinh lý thực vật	1		100
204103	Sinh lý thực vật	1	1	25
204103	Sinh lý thực vật	1	2	25
204103	Sinh lý thực vật	1	3	25
204103	Sinh lý thực vật	1	4	25
204103	Sinh lý thực vật	2		75
204103	Sinh lý thực vật	2	1	25
204103	Sinh lý thực vật	2	2	25
204103	Sinh lý thực vật	2	3	25
204104	Hệ thống nông nghiệp	1		65

204104	Hệ thống nông nghiệp	2		65
204104	Hệ thống nông nghiệp	4		65
204107	Sinh hóa thực vật	1		75
204107	Sinh hóa thực vật	1	1	25
204107	Sinh hóa thực vật	1	2	25
204107	Sinh hóa thực vật	1	3	25
204107	Sinh hóa thực vật	2		100
204107	Sinh hóa thực vật	2	1	25
204107	Sinh hóa thực vật	2	2	25
204107	Sinh hóa thực vật	2	3	25
204107	Sinh hóa thực vật	2	4	25
204107	Sinh hóa thực vật	3		100
204107	Sinh hóa thực vật	3	1	25
204107	Sinh hóa thực vật	3	2	25
204107	Sinh hóa thực vật	3	3	25
204107	Sinh hóa thực vật	3	4	25
204109	Vĩ sinh vật nông nghiệp	1		75
204109	Vĩ sinh vật nông nghiệp	1	1	25
204109	Vĩ sinh vật nông nghiệp	1	2	25
204109	Vĩ sinh vật nông nghiệp	1	3	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	1		75
204110	Sinh học phân tử trong NN	1	1	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	1	2	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	1	3	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	2		75
204110	Sinh học phân tử trong NN	2	1	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	2	2	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	2	3	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	3		75
204110	Sinh học phân tử trong NN	3	1	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	3	2	25
204110	Sinh học phân tử trong NN	3	3	25
204111	Sản xuất nấm	1		65
204208	Công nghệ SH trong NN	1		75
204208	Công nghệ SH trong NN	1	1	25
204208	Công nghệ SH trong NN	1	2	25
204208	Công nghệ SH trong NN	1	3	25
204208	Công nghệ SH trong NN	4		75
204208	Công nghệ SH trong NN	4	1	25
204208	Công nghệ SH trong NN	4	2	25
204208	Công nghệ SH trong NN	4	3	25
204209	Công nghệ hạt giống	1		65
204209	Công nghệ hạt giống	3		65
204209	Công nghệ hạt giống	4		80
204303	Khoa học đất cơ bản	1		100
204303	Khoa học đất cơ bản	1	1	25
204303	Khoa học đất cơ bản	1	2	25
204303	Khoa học đất cơ bản	1	3	25
204303	Khoa học đất cơ bản	1	4	25
204303	Khoa học đất cơ bản	2		100
204303	Khoa học đất cơ bản	2	1	25

204303	Khoa học đất cơ bản	2	2	25
204303	Khoa học đất cơ bản	2	3	25
204303	Khoa học đất cơ bản	2	4	25
204303	Khoa học đất cơ bản	3		100
204303	Khoa học đất cơ bản	3	1	25
204303	Khoa học đất cơ bản	3	2	25
204303	Khoa học đất cơ bản	3	3	25
204303	Khoa học đất cơ bản	3	4	25
204306	Nông học đại cương	1		65
204306	Nông học đại cương	3		65
204311	GAP và nông nghiệp hữu cơ	3		120
204312	Đồng cỏ và cây thức ăn gia súc	1		65
204313	Bảo tồn đất và nước	1		65
204314	Sử dụng đất	1		65
204401	Cây ăn quả nhiệt đới	1		75
204401	Cây ăn quả nhiệt đới	1	1	25
204401	Cây ăn quả nhiệt đới	1	2	25
204401	Cây ăn quả nhiệt đới	1	3	25
204417	Hoa và cây kiểng	1		75
204417	Hoa và cây kiểng	1	1	25
204417	Hoa và cây kiểng	1	2	25
204417	Hoa và cây kiểng	1	3	25
204417	Hoa và cây kiểng	4		75
204417	Hoa và cây kiểng	4	1	25
204417	Hoa và cây kiểng	4	2	25
204417	Hoa và cây kiểng	4	3	25
204418	Cây rau	1		75
204418	Cây rau	1	1	25
204418	Cây rau	1	2	25
204418	Cây rau	1	3	25
204418	Cây rau	2		75
204418	Cây rau	2	1	25
204418	Cây rau	2	2	25
204418	Cây rau	2	3	25
204418	Cây rau	4		75
204418	Cây rau	4	1	25
204418	Cây rau	4	2	25
204418	Cây rau	4	3	25
204418	Cây rau	5		75
204418	Cây rau	5	1	25
204418	Cây rau	5	2	25
204418	Cây rau	5	3	25
204419	Cây lương thực 1	1		75
204419	Cây lương thực 1	1	1	25
204419	Cây lương thực 1	1	2	25
204419	Cây lương thực 1	1	3	25
204419	Cây lương thực 1	2		75
204419	Cây lương thực 1	2	1	25
204419	Cây lương thực 1	2	2	25
204419	Cây lương thực 1	2	3	25
204420	Cây lương thực 2	1		75

204420	Cây lương thực 2	1	1	25
204420	Cây lương thực 2	1	2	25
204420	Cây lương thực 2	1	3	25
204420	Cây lương thực 2	2		75
204420	Cây lương thực 2	2	1	25
204420	Cây lương thực 2	2	2	25
204420	Cây lương thực 2	2	3	25
204423	Khuyến nông	2		140
204423	Khuyến nông	3		140
204502	Hệ thống canh tác	1		80
204502	Hệ thống canh tác	3		65
204502	Hệ thống canh tác	4		80
204514	Cây C>NN 2 (Đ. Nành+Phụng)	1		65
204515	Cây CNDN 2a (Cà phê+ Chè)	1		65
204515	Cây CNDN 2a (Cà phê+ Chè)	3		80
204516	Cây C>NN 1a (Mía+ Thuộc lá)	2		120
204517	Cây CNDN 1a (Cao su+Dừa)	1		65
204517	Cây CNDN 1a (Cao su+Dừa)	2		65
204518	Cây dược liệu	1		75
204518	Cây dược liệu	2		75
204518	Cây dược liệu	3		65
204519	Pháp luật nông nghiệp	1		120
204519	Pháp luật nông nghiệp	2		120
204520	Sinh lý và tồn trữ hạt giống	1		65
204521	Cây CNDN 1d (dừa+tiêu)	1		65
204521	Cây CNDN 1d (dừa+tiêu)	2		65
204522	Cây CNDN 1e (Cao su+Tiêu)	1		65
204522	Cây CNDN 1e (Cao su+Tiêu)	3		80
204523	Cây CNDN 1f(Dừa+Điều)	1		65
204524	Cây C>NN 1b (Mía+Đay)	1		65
204525	Cây C>NN 1c (Thuộc lá+Đay)	1		120
204526	Cây C>NN 2b(Đ.Nành+Mè)	1		65
204527	Cây C>NN 2c (Đ.Phụng+Mè)	1		65
204527	Cây C>NN 2c (Đ.Phụng+Mè)	2		65
204528	Cây CNDN 2b(Cà phê +Cacao)	1		65
204528	Cây CNDN 2b(Cà phê +Cacao)	3		65
204529	Cây CNDN 1b(Điều+Tiêu)	1		80
204530	Cây CNDN 1c (Cao su+Điều)	1		65
204531	Cây CNDN 2c (Chè+Cacao)	1		80
204531	Cây CNDN 2c (Chè+Cacao)	3		65
204534	Nông học đại cương	1		65
204534	Nông học đại cương	3		80
204534	Nông học đại cương	4		100
204534	Nông học đại cương	5		80
204534	Nông học đại cương	6		80
204535	Rèn nghề 1	1		30
204535	Rèn nghề 1	2		30
204535	Rèn nghề 1	3		30
204535	Rèn nghề 1	4		30
204535	Rèn nghề 1	5		30
204535	Rèn nghề 1	6		30

204535	Rèn nghề 1	7		30
204606	Khí tượng đại cương	2		65
204606	Khí tượng đại cương	4		65
204606	Khí tượng đại cương	5		65
204611	Quản lý nước trong nông nghiệp	1		65
204611	Quản lý nước trong nông nghiệp	2		65
204611	Quản lý nước trong nông nghiệp	3		100
204611	Quản lý nước trong nông nghiệp	4		80
204615	Khí tượng nông nghiệp	1		95
204615	Khí tượng nông nghiệp	2		100
204615	Khí tượng nông nghiệp	3		100
204709	Thuốc bảo vệ thực vật	1		95
204709	Thuốc bảo vệ thực vật	2		95
204710	Bệnh cây chuyên khoa	1		100
204710	Bệnh cây chuyên khoa	1	1	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	1	2	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	1	3	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	1	4	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	2		100
204710	Bệnh cây chuyên khoa	2	1	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	2	2	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	2	3	25
204710	Bệnh cây chuyên khoa	2	4	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	1		100
204711	Côn trùng chuyên khoa	1	1	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	1	2	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	1	3	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	1	4	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	2		100
204711	Côn trùng chuyên khoa	2	1	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	2	2	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	2	3	25
204711	Côn trùng chuyên khoa	2	4	25
204717	Bệnh cây chuyên khoa	1		75
204717	Bệnh cây chuyên khoa	1	1	25
204717	Bệnh cây chuyên khoa	1	2	25
204717	Bệnh cây chuyên khoa	1	3	25
204717	Bệnh cây chuyên khoa	2		50
204717	Bệnh cây chuyên khoa	2	1	25
204717	Bệnh cây chuyên khoa	2	2	25
204718	Côn trùng chuyên khoa	1		75
204718	Côn trùng chuyên khoa	1	1	25
204718	Côn trùng chuyên khoa	1	2	25
204718	Côn trùng chuyên khoa	1	3	25
204718	Côn trùng chuyên khoa	2		50
204718	Côn trùng chuyên khoa	2	1	25
204718	Côn trùng chuyên khoa	2	2	25
204722	Khoa học cổ đại	1		65
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	1		75
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	1	1	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	1	2	25

204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	1	3	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	2		50
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	2	1	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	2	2	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	3		75
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	3	1	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	3	2	25
204723	Công nghệ sinh học trong BVTV	3	3	25
204724	Côn trùng có ích	1		65
204727	Môi trường nông nghiệp	1		65
204730	Kiểm dịch thực vật	1		140
204731	Dịch hại trong kho	1		80
204731	Dịch hại trong kho	2		80
204731	Dịch hại trong kho	3		65
204733	Thuốc bảo vệ thực vật	1		65
204733	Thuốc bảo vệ thực vật	2		65
204739	Rèn nghề BVTV 1	1		30
204739	Rèn nghề BVTV 1	2		30
204739	Rèn nghề BVTV 1	3		30
204901	Khuyến nông	1		140
204901	Khuyến nông	3		120
204901	Khuyến nông	4		120
204909	Báo cáo chuyên đề 1	1		160
204909	Báo cáo chuyên đề 1	2		160
204912	Báo cáo chuyên đề 3	1		140
204912	Báo cáo chuyên đề 3	2		140
204912	Báo cáo chuyên đề 3	3		140
204914	Báo cáo chuyên đề 5	1		140
204914	Báo cáo chuyên đề 5	2		140
204914	Báo cáo chuyên đề 5	3		140
204914	Báo cáo chuyên đề 5	4		140
204916	Báo cáo chuyên đề 7	1		140
204916	Báo cáo chuyên đề 7	2		140
204916	Báo cáo chuyên đề 7	4		140
204916	Báo cáo chuyên đề 7	5		140
204920	Quan hệ công chúng	1		80
204920	Quan hệ công chúng	3		80
204921	Tiếp thị nông nghiệp	1		65
204921	Tiếp thị nông nghiệp	3		65
204922	Thực tập giáo trình 2	1		100
204922	Thực tập giáo trình 2	2		100
204922	Thực tập giáo trình 2	3		120
204922	Thực tập giáo trình 2	4		120
205102	Bệnh hại rừng	1		75
205102	Bệnh hại rừng	2		65
205105	Khí tượng, thủy văn rừng	1		60
205105	Khí tượng, thủy văn rừng	2		60
205105	Khí tượng, thủy văn rừng	3		60
205105	Khí tượng, thủy văn rừng	4		60
205107	Lâm luật và CSLN	1		65
205108	Lâm nghiệp đại cương	2		100

205111	Sinh thái rừng	1		75
205111	Sinh thái rừng	1	1	25
205111	Sinh thái rừng	1	2	25
205111	Sinh thái rừng	1	3	25
205111	Sinh thái rừng	2		75
205111	Sinh thái rừng	2	1	25
205111	Sinh thái rừng	2	2	25
205111	Sinh thái rừng	2	3	25
205111	Sinh thái rừng	3		80
205111	Sinh thái rừng	3	1	27
205111	Sinh thái rừng	3	2	27
205111	Sinh thái rừng	3	3	26
205111	Sinh thái rừng	4		80
205111	Sinh thái rừng	4	1	27
205111	Sinh thái rừng	4	2	27
205111	Sinh thái rừng	4	3	26
205112	Thực vật rừng	1		75
205112	Thực vật rừng	1	1	25
205112	Thực vật rừng	1	2	25
205112	Thực vật rừng	1	3	25
205115	Phòng chống cháy rừng	1		85
205115	Phòng chống cháy rừng	2		65
205121	Quản lý sử dụng đất	1		65
205122	Quản lý rừng bền vững	1		65
205122	Quản lý rừng bền vững	2		65
205122	Quản lý rừng bền vững	3		65
205128	Sinh thái cảnh quan	1		65
205130	Đất và lập địa	1		125
205130	Đất và lập địa	1	1	25
205130	Đất và lập địa	1	2	25
205130	Đất và lập địa	1	3	25
205130	Đất và lập địa	1	4	25
205130	Đất và lập địa	1	5	25
205207	Sinh lý thực vật	1		50
205207	Sinh lý thực vật	1	1	25
205207	Sinh lý thực vật	1	2	25
205212	Động vật rừng	1		65
205213	Kinh tế nông lâm	1		65
205214	Trồng rừng	1		75
205214	Trồng rừng	1	1	25
205214	Trồng rừng	1	2	25
205214	Trồng rừng	1	3	25
205215	Nông lâm kết hợp	1		65
205216	Lâm nghiệp đô thị	1		75
205216	Lâm nghiệp đô thị	1	1	25
205216	Lâm nghiệp đô thị	1	2	25
205216	Lâm nghiệp đô thị	1	3	25
205217	Bảo tồn đa dạng sinh học	1		65
205221	Kinh tế tài nguyên môi trường	1		65
205221	Kinh tế tài nguyên môi trường	2		140
205222	Kỹ thuật nhân giống cây rừng	1		75

205222	Kỹ thuật nhân giống cây rừng	1	1	25
205222	Kỹ thuật nhân giống cây rừng	1	2	25
205222	Kỹ thuật nhân giống cây rừng	1	3	25
205224	Quản lý dự án lâm nghiệp XH	1		65
205301	Di truyền và giống cây rừng	1		75
205301	Di truyền và giống cây rừng	2		80
205308	Thông kê lâm nghiệp	1		75
205308	Thông kê lâm nghiệp	1	1	25
205308	Thông kê lâm nghiệp	1	2	25
205308	Thông kê lâm nghiệp	1	3	25
205314	Thực tập nghề nghiệp	3		25
205314	Thực tập nghề nghiệp	4		25
205314	Thực tập nghề nghiệp	5		26
205314	Thực tập nghề nghiệp	6		26
205315	Thông kê lâm nghiệp	1		50
205315	Thông kê lâm nghiệp	1	1	50
205316	Điều tra rừng	1		50
205316	Điều tra rừng	1	1	25
205316	Điều tra rừng	1	2	25
205317	Khai thác lâm sản	2		80
205317	Khai thác lâm sản	3		65
205317	Khai thác lâm sản	4		65
205401	Khuyến lâm	1		65
205402	Lâm nghiệp xã hội	1		80
205402	Lâm nghiệp xã hội	2		80
205403	Ngoại ngữ chuyên ngành	1		80
205403	Ngoại ngữ chuyên ngành	2		80
205403	Ngoại ngữ chuyên ngành	3		80
205403	Ngoại ngữ chuyên ngành	4		65
205406	GIS trong lâm nghiệp	1		75
205407	Lâm sản ngoài gỗ	1		80
205407	Lâm sản ngoài gỗ	2		80
205407	Lâm sản ngoài gỗ	3		65
205414	Truyền thông thúc đẩy	1		80
205417	Quản lý lưu vực	1		80
205418	Quản lý đa dạng sinh học	1		90
205420	Hệ thống sử dụng đất	1		80
205425	Hệ thống nông lâm kết hợp	2		80
205425	Hệ thống nông lâm kết hợp	3		80
205425	Hệ thống nông lâm kết hợp	4		65
205426	Mô hình hóa NLKH	1		80
205427	Chẩn đoán và thiết kế NLKH	1		80
205503	Chế biến lâm sản	1		80
205503	Chế biến lâm sản	2		90
205523	Công nghệ mộc	1		75
205523	Công nghệ mộc	1	1	25
205523	Công nghệ mộc	1	2	25
205523	Công nghệ mộc	1	3	25
205526	Công nghệ xẻ	1		75
205526	Công nghệ xẻ	1	1	25
205526	Công nghệ xẻ	1	2	25

205526	Công nghệ xẻ	1	3	25
205529	Công nghệ trang sức bề mặt gỗ	1		75
205530	Công nghệ ván nhân tạo	1		75
205530	Công nghệ ván nhân tạo	1	1	25
205530	Công nghệ ván nhân tạo	1	2	25
205530	Công nghệ ván nhân tạo	1	3	25
205531	Công nghệ giấy sợi ĐC	1		80
205531	Công nghệ giấy sợi ĐC	2		80
205533	Kinh tế tài nguyên môi trường	1		75
205546	Tối ưu hoá	1		75
205546	Tối ưu hoá	1	1	25
205546	Tối ưu hoá	1	2	25
205546	Tối ưu hoá	1	3	25
205546	Tối ưu hoá	2		50
205546	Tối ưu hoá	2	1	25
205546	Tối ưu hoá	2	2	25
205555	Thiết kế sản phẩm mộc	1		50
205555	Thiết kế sản phẩm mộc	1	1	25
205555	Thiết kế sản phẩm mộc	1	2	25
205559	Thực tập nghề nghiệp (CBLS)	1		25
205559	Thực tập nghề nghiệp (CBLS)	2		25
205559	Thực tập nghề nghiệp (CBLS)	3		25
205608	Khoa học gỗ	1		100
205608	Khoa học gỗ	1	1	25
205608	Khoa học gỗ	1	2	25
205608	Khoa học gỗ	1	3	25
205608	Khoa học gỗ	1	4	25
205608	Khoa học gỗ	2		75
205608	Khoa học gỗ	2	1	25
205608	Khoa học gỗ	2	2	25
205608	Khoa học gỗ	2	3	25
205608	Khoa học gỗ	3		50
205608	Khoa học gỗ	3	1	25
205608	Khoa học gỗ	3	2	25
205609	Nguyên lý cắt gọt	1		75
205609	Nguyên lý cắt gọt	2		75
205611	Công nghệ sấy gỗ	1		75
205611	Công nghệ sấy gỗ	1	1	25
205611	Công nghệ sấy gỗ	1	2	25
205611	Công nghệ sấy gỗ	1	3	25
205612	Sử dụng máy chế biến	1		75
205612	Sử dụng máy chế biến	1	1	25
205612	Sử dụng máy chế biến	1	2	25
205612	Sử dụng máy chế biến	1	3	25
205616	ATLĐ và BVMT công nghiệp	1		65
205616	ATLĐ và BVMT công nghiệp	2		65
205702	Tối ưu hóa	1		75
205702	Tối ưu hóa	1	1	25
205702	Tối ưu hóa	1	2	25
205702	Tối ưu hóa	1	3	25
205702	Tối ưu hóa	2		75

205702	Tối ưu hóa	2	1	25
205702	Tối ưu hóa	2	2	25
205702	Tối ưu hóa	2	3	25
205702	Tối ưu hóa	3		50
205702	Tối ưu hóa	3	1	25
205702	Tối ưu hóa	3	2	25
205709	Quản lý chất lượng sản phẩm	1		80
205712	Công nghệ sản xuất giấy	1		60
205713	Thiết kế nhà máy giấy	1		60
205720	Phụ gia giấy	1		60
205726	Thực tập nghề nghiệp	1		25
205801	Ergonomics trong Thiết kế	1		75
205801	Ergonomics trong Thiết kế	1	1	25
205801	Ergonomics trong Thiết kế	1	2	25
205801	Ergonomics trong Thiết kế	1	3	25
205804	Thiết kế nội thất nhà ở	1		75
205804	Thiết kế nội thất nhà ở	1	1	25
205804	Thiết kế nội thất nhà ở	1	2	25
205804	Thiết kế nội thất nhà ở	1	3	25
205806	Đồ án thiết kế tổng hợp	1		75
205806	Đồ án thiết kế tổng hợp	1	1	25
205806	Đồ án thiết kế tổng hợp	1	2	25
205806	Đồ án thiết kế tổng hợp	1	3	25
205808	Vẽ phối cảnh	1		75
205808	Vẽ phối cảnh	1	1	25
205808	Vẽ phối cảnh	1	2	25
205808	Vẽ phối cảnh	1	3	25
205809	Trang trí cơ bản	1		75
205809	Trang trí cơ bản	1	1	25
205809	Trang trí cơ bản	1	2	25
205809	Trang trí cơ bản	1	3	25
205813	Dự toán công trình nội thất	1		65
205814	Thiết kế ngoại thất	1		75
205814	Thiết kế ngoại thất	1	1	25
205814	Thiết kế ngoại thất	1	2	25
205814	Thiết kế ngoại thất	1	3	25
205815	Autocad ứng dụng	1		75
205815	Autocad ứng dụng	1	1	25
205815	Autocad ứng dụng	1	2	25
205815	Autocad ứng dụng	1	3	25
205827	Luật xa gần	1		75
205827	Luật xa gần	1	1	25
205827	Luật xa gần	1	2	25
205827	Luật xa gần	1	3	25
205910	Lâm sinh học	1		80
205910	Lâm sinh học	2		80
205911	Gỗ và xenlulô	1		60
205914	Nguyên liệu và CNSX giấy	1		60
205917	Quản lý tài nguyên rừng	1		65
205918	Kỹ thuật lâm sinh nhiệt đới	1		65
206001	Lập trình VB ứng dụng trong LN	1		50

206001	Lập trình VB ứng dụng trong LN	1	1	25
206001	Lập trình VB ứng dụng trong LN	1	2	25
206006	Định giá rừng	1		50
206006	Định giá rừng	1	1	25
206006	Định giá rừng	1	2	25
206008	Thực tập nghề nghiệp	1		30
206016	Cấu trúc máy tính LN	1		50
206016	Cấu trúc máy tính LN	1	1	25
206016	Cấu trúc máy tính LN	1	2	25
206019	Nhập môn hệ điều hành LN	1		50
206019	Nhập môn hệ điều hành LN	1	1	25
206019	Nhập môn hệ điều hành LN	1	2	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	1		75
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	1	1	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	1	2	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	1	3	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	2		75
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	2	1	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	2	2	25
206103	QL Chất lượng nước nuôi TS	2	3	25
206105	Phiêu sinh ĐV và Động vật đáy	1		75
206105	Phiêu sinh ĐV và Động vật đáy	1	1	25
206105	Phiêu sinh ĐV và Động vật đáy	1	2	25
206105	Phiêu sinh ĐV và Động vật đáy	1	3	25
206106	Ngư loại học	1		75
206106	Ngư loại học	1	1	25
206106	Ngư loại học	1	2	25
206106	Ngư loại học	1	3	25
206106	Ngư loại học	2		75
206106	Ngư loại học	2	1	25
206106	Ngư loại học	2	2	25
206106	Ngư loại học	2	3	25
206106	Ngư loại học	3		75
206106	Ngư loại học	3	1	25
206106	Ngư loại học	3	2	25
206106	Ngư loại học	3	3	25
206109	Thủy sản đại cương	1		80
206109	Thủy sản đại cương	4		80
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	1		75
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	1	1	25
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	1	2	25
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	1	3	25
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	2		75
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	2	1	25
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	2	2	25
206110	PP nghiên cứu sinh học cá	2	3	25
206111	ST vùng cửa sông và ven biển	1		110
206112	Sinh học nuôi trồng thủy sản	1		100
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	1		75
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	1	1	25
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	1	2	25

206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	1	3	25
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	2		75
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	2	1	25
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	2	2	25
206202	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	2	3	25
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	1		65
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	2		80
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	3		80
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	4		110
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	5		80
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	6		80
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	7		95
206203	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	8		75
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	1		75
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	1	1	25
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	1	2	25
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	1	3	25
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	2		75
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	2	1	25
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	2	2	25
206204	Kỹ thuật sản xuất giống cá	2	3	25
206205	Kỹ thuật nuôi cá biển	4		110
206205	Kỹ thuật nuôi cá biển	5		140
206205	Kỹ thuật nuôi cá biển	6		150
206205	Kỹ thuật nuôi cá biển	7		140
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	1		75
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	1	1	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	1	2	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	1	3	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	2		75
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	2	1	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	2	2	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	2	3	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	3		75
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	3	1	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	3	2	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	3	3	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4		125
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4	1	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4	2	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4	3	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4	4	25
206206	KTSX giống và nuôi giáp xác	4	5	25
206207	Kỹ thuật nuôi nhuyễn thể	1		65
206208	KT Nuôi cá cảnh & thủy đặc sản	1		65
206208	KT Nuôi cá cảnh & thủy đặc sản	2		65
206210	Di truyền ứng dụng trong TS	1		65
206211	KT nuôi thủy sản nước ngọt	1		80
206211	KT nuôi thủy sản nước ngọt	2		75
206211	KT nuôi thủy sản nước ngọt	3		75
206212	KT Nuôi thủy sản ven biển	1		90

206301	Bệnh học thủy sản đại cương	1		80
206301	Bệnh học thủy sản đại cương	2		80
206301	Bệnh học thủy sản đại cương	3		80
206303	Vì sinh ứng dụng trong TS	1		80
206304	Bệnh cá I	1		100
206304	Bệnh cá I	1	1	25
206304	Bệnh cá I	1	2	25
206304	Bệnh cá I	1	3	25
206304	Bệnh cá I	1	4	25
206306	Bệnh cá (Nuôi trồng TS)	1		75
206306	Bệnh cá (Nuôi trồng TS)	1	1	25
206306	Bệnh cá (Nuôi trồng TS)	1	2	25
206306	Bệnh cá (Nuôi trồng TS)	1	3	25
206307	Bệnh tôm	1		75
206307	Bệnh tôm	1	1	25
206307	Bệnh tôm	1	2	25
206307	Bệnh tôm	1	3	25
206308	Chẩn đoán bệnh động vật TS	1		75
206308	Chẩn đoán bệnh động vật TS	1	1	25
206308	Chẩn đoán bệnh động vật TS	1	2	25
206308	Chẩn đoán bệnh động vật TS	1	3	25
206309	Miễn dịch cá và giáp xác	1		100
206310	Thuốc & hoá chất trong nuôi TS	1		80
206310	Thuốc & hoá chất trong nuôi TS	2		80
206311	Dịch tễ học thủy sản	1		65
206313	Bệnh cá cảnh	1		50
206313	Bệnh cá cảnh	1	1	25
206313	Bệnh cá cảnh	1	2	25
206314	Bệnh cá III (bệnh do DD và MT)	1		75
206316	Sinh hoá chuyên ngành thủy sản	1		65
206316	Sinh hoá chuyên ngành thủy sản	2		65
206316	Sinh hoá chuyên ngành thủy sản	3		65
206316	Sinh hoá chuyên ngành thủy sản	4		65
206401	Thống kê và PP Thí nghiệm	1		50
206401	Thống kê và PP Thí nghiệm	1	1	25
206401	Thống kê và PP Thí nghiệm	1	2	25
206402	Khai thác thủy sản đại cương	1		65
206403	QL&BV nguồn lợi thủy sản	1		80
206403	QL&BV nguồn lợi thủy sản	2		65
206404	HD&QL phát triển thủy sản	1		65
206405	Kinh tế thủy sản	1		140
206406	Giáo dục khuyến ngư	1		65
206406	Giáo dục khuyến ngư	2		65
206408	QT Doanh nghiệp Thủy sản	1		65
206408	QT Doanh nghiệp Thủy sản	2		140
206410	Kinh tế tài nguyên thủy sản	1		65
206411	Thương mại thủy sản quốc tế	1		65
206412	Quản trị tiếp thị thủy sản	1		65
206414	Phân tích chính sách thủy sản	1		75
206414	Phân tích chính sách thủy sản	1	1	25
206414	Phân tích chính sách thủy sản	1	2	25

206414	Phân tích chính sách thủy sản	1	3	25
206416	Đánh giá tác động MT trong TS	1		80
206419	Anh văn CN kinh tế Thủy sản	1		65
206428	Vẽ kỹ thuật	1		50
206428	Vẽ kỹ thuật	2		50
206428	Vẽ kỹ thuật	3		50
206502	Nguyên liệu thủy sản	1		75
206502	Nguyên liệu thủy sản	1	1	25
206502	Nguyên liệu thủy sản	1	2	25
206502	Nguyên liệu thủy sản	1	3	25
206506	CN CB Thủy sản truyền thống	1		100
206506	CN CB Thủy sản truyền thống	1	1	25
206506	CN CB Thủy sản truyền thống	1	2	25
206506	CN CB Thủy sản truyền thống	1	3	25
206506	CN CB Thủy sản truyền thống	1	4	25
206508	CN Chế biến thủy sản tổng hợp	1		100
206508	CN Chế biến thủy sản tổng hợp	1	1	25
206508	CN Chế biến thủy sản tổng hợp	1	2	25
206508	CN Chế biến thủy sản tổng hợp	1	3	25
206508	CN Chế biến thủy sản tổng hợp	1	4	25
206510	CNSH ứng dụng trong CBTS	1		100
206511	Bao bì thực phẩm thủy sản	1		80
206512	Vệ sinh & an toàn thực phẩm TS	1		65
206513	Kiểm tra chất lượng SP TS	1		80
206518	Phát triển sản phẩm TS	1		80
206519	Các quá trình CB trong CN CBTS	1		65
206520	BQ & CBTS đại cương	1		80
206520	BQ & CBTS đại cương	1	1	27
206520	BQ & CBTS đại cương	1	2	27
206520	BQ & CBTS đại cương	1	3	26
206520	BQ & CBTS đại cương	2		80
206520	BQ & CBTS đại cương	2	1	27
206520	BQ & CBTS đại cương	2	2	27
206520	BQ & CBTS đại cương	2	3	26
206523	KT lạnh & ƯD lạnh trong CBTS	1		75
206523	KT lạnh & ƯD lạnh trong CBTS	1	1	25
206523	KT lạnh & ƯD lạnh trong CBTS	1	2	25
206523	KT lạnh & ƯD lạnh trong CBTS	1	3	25
207100	Chi tiết máy	1		70
207100	Chi tiết máy	2		70
207100	Chi tiết máy	3		75
207100	Chi tiết máy	4		75
207100	Chi tiết máy	6		75
207100	Chi tiết máy	7		75
207100	Chi tiết máy	8		75
207100	Chi tiết máy	9		75
207100	Chi tiết máy	10		75
207101	Đồ án chi tiết máy	1		30
207101	Đồ án chi tiết máy	2		30
207101	Đồ án chi tiết máy	3		30
207101	Đồ án chi tiết máy	4		30

207103	Cơ học lý thuyết	1		70
207103	Cơ học lý thuyết	2		70
207103	Cơ học lý thuyết	3		65
207103	Cơ học lý thuyết	4		100
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	1		80
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	1	1	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	1	2	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	1	3	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	1	4	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	2		80
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	2	1	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	2	2	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	2	3	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	2	4	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	3		80
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	3	1	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	3	2	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	3	3	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	3	4	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	4		80
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	4	1	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	4	2	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	4	3	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	4	4	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	5		80
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	5	1	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	5	2	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	5	3	20
207107	Dung sai và kỹ thuật đo lường	5	4	20
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	1		75
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	2		75
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	3		75
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	4		75
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	5		75
207108	Hình học họa hình- vẽ kỹ thuật	6		75
207109	Kỹ thuật điện	1		80
207109	Kỹ thuật điện	1	1	20
207109	Kỹ thuật điện	1	2	20
207109	Kỹ thuật điện	1	3	20
207109	Kỹ thuật điện	1	4	20
207109	Kỹ thuật điện	2		80
207109	Kỹ thuật điện	2	1	20
207109	Kỹ thuật điện	2	2	20
207109	Kỹ thuật điện	2	3	20
207109	Kỹ thuật điện	2	4	20
207109	Kỹ thuật điện	3		60
207109	Kỹ thuật điện	3	1	20
207109	Kỹ thuật điện	3	2	20
207109	Kỹ thuật điện	3	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	1		60
207110	Kỹ thuật điện tử	1	1	20

207110	Kỹ thuật điện tử	1	2	20
207110	Kỹ thuật điện tử	1	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	2		60
207110	Kỹ thuật điện tử	2	1	20
207110	Kỹ thuật điện tử	2	2	20
207110	Kỹ thuật điện tử	2	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	6		60
207110	Kỹ thuật điện tử	6	1	20
207110	Kỹ thuật điện tử	6	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	9		80
207110	Kỹ thuật điện tử	9	1	20
207110	Kỹ thuật điện tử	9	2	20
207110	Kỹ thuật điện tử	9	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	9	4	20
207110	Kỹ thuật điện tử	10		80
207110	Kỹ thuật điện tử	10	1	20
207110	Kỹ thuật điện tử	10	2	20
207110	Kỹ thuật điện tử	10	3	20
207110	Kỹ thuật điện tử	10	4	20
207110	Kỹ thuật điện tử	11		60
207110	Kỹ thuật điện tử	11	1	20
207110	Kỹ thuật điện tử	11	2	20
207110	Kỹ thuật điện tử	11	3	20
207111	Nguyên lý máy	1		75
207111	Nguyên lý máy	2		80
207111	Nguyên lý máy	3		80
207111	Nguyên lý máy	4		80
207111	Nguyên lý máy	5		80
207111	Nguyên lý máy	6		65
207111	Nguyên lý máy	7		65
207111	Nguyên lý máy	8		85
207111	Nguyên lý máy	9		70
207111	Nguyên lý máy	10		85
207113	Sức bền vật liệu	1		75
207113	Sức bền vật liệu	2		75
207113	Sức bền vật liệu	3		75
207113	Sức bền vật liệu	4		75
207113	Sức bền vật liệu	5		75
207113	Sức bền vật liệu	6		75
207113	Sức bền vật liệu	7		75
207113	Sức bền vật liệu	8		75
207113	Sức bền vật liệu	9		75
207113	Sức bền vật liệu	10		75
207114	Thực tập gia công	1		20
207114	Thực tập gia công	2		20
207114	Thực tập gia công	3		20
207114	Thực tập gia công	5		20
207114	Thực tập gia công	6		20
207114	Thực tập gia công	7		20
207114	Thực tập gia công	8		20
207114	Thực tập gia công	9		20

207114	Thực tập gia công	10		20
207114	Thực tập gia công	11		20
207114	Thực tập gia công	12		20
207114	Thực tập gia công	16		20
207117	AutoCAD	1		60
207117	AutoCAD	1	1	20
207117	AutoCAD	1	2	20
207117	AutoCAD	1	3	20
207117	AutoCAD	3		60
207117	AutoCAD	3	1	20
207117	AutoCAD	3	2	20
207117	AutoCAD	3	3	20
207117	AutoCAD	4		60
207117	AutoCAD	4	1	20
207117	AutoCAD	4	2	20
207117	AutoCAD	4	3	20
207120	Vật liệu phi kim loại	1		65
207120	Vật liệu phi kim loại	2		65
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	1		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	2		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	3		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	4		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	5		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	6		80
207121	Vật liệu và công nghệ kim loại	7		80
207122	Vẽ cơ khí	1		100
207126	Thực tập gia công cắt - gọt	1		20
207126	Thực tập gia công cắt - gọt	2		20
207126	Thực tập gia công cắt - gọt	3		20
207132	Cơ kỹ thuật ứng dụng	1		75
207201	Vận hành BD& S.chữa máy CBNSTP	1		75
207201	Vận hành BD& S.chữa máy CBNSTP	1	1	20
207201	Vận hành BD& S.chữa máy CBNSTP	1	2	20
207201	Vận hành BD& S.chữa máy CBNSTP	1	3	20
207201	Vận hành BD& S.chữa máy CBNSTP	1	4	15
207202	Cơ lưu chất	1		80
207202	Cơ lưu chất	2		80
207202	Cơ lưu chất	3		80
207204	Công nghệ và TB SX TA chăn nuôi	1		65
207211	Công nghệ sản xuất đường mía	1		65
207215	Máy và thiết bị thủy khí	1		60
207215	Máy và thiết bị thủy khí	1	1	20
207215	Máy và thiết bị thủy khí	1	2	20
207215	Máy và thiết bị thủy khí	1	3	20
207215	Máy và thiết bị thủy khí	2		60
207215	Máy và thiết bị thủy khí	2	1	20
207215	Máy và thiết bị thủy khí	2	2	20
207215	Máy và thiết bị thủy khí	2	3	20
207217	Máy nâng chuyển	3		65
207217	Máy nâng chuyển	4		65
207218	ĐA TK nhà máy CBNSTP	1		60

207218	ĐA TK nhà máy CBNSTP	1	1	20
207218	ĐA TK nhà máy CBNSTP	1	2	20
207218	ĐA TK nhà máy CBNSTP	1	3	20
207219	Nhiệt kỹ thuật	1		80
207219	Nhiệt kỹ thuật	2		80
207219	Nhiệt kỹ thuật	3		80
207220	Nhiệt động lực học kỹ thuật	1		80
207220	Nhiệt động lực học kỹ thuật	2		80
207221	PP bố trí thí nghiệm & XLSL	1		80
207221	PP bố trí thí nghiệm & XLSL	2		80
207221	PP bố trí thí nghiệm & XLSL	3		80
207221	PP bố trí thí nghiệm & XLSL	4		80
207222	Kỹ thuật sấy	1		60
207222	Kỹ thuật sấy	1	1	20
207222	Kỹ thuật sấy	1	2	20
207222	Kỹ thuật sấy	1	3	20
207223	Thực tập sản xuất	1		20
207223	Thực tập sản xuất	2		20
207223	Thực tập sản xuất	3		20
207234	Cơ lưu chất	1		80
207300	Anh văn kỹ thuật	2		65
207300	Anh văn kỹ thuật	3		65
207300	Anh văn kỹ thuật	5		65
207300	Anh văn kỹ thuật	6		65
207300	Anh văn kỹ thuật	7		65
207300	Anh văn kỹ thuật	8		65
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	1		80
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	1	1	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	1	2	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	1	3	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	1	4	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	3		80
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	3	1	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	3	2	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	3	3	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	3	4	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	4		80
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	4	1	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	4	2	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	4	3	20
207302	Máy và TB phục vụ chăn nuôi	4	4	20
207304	Máy sau thu hoạch	1		50
207304	Máy sau thu hoạch	1	1	25
207304	Máy sau thu hoạch	1	2	25
207305	Máy thu hoạch	1		25
207305	Máy thu hoạch	1	1	25
207306	Máy gieo trồng	1		25
207306	Máy gieo trồng	1	1	25
207307	Động cơ đốt trong	1		25
207307	Động cơ đốt trong	1	1	25
207309	Cấu tạo truyền động máy kéo	1		60

207309	Cấu tạo truyền động máy kéo	1	1	20
207309	Cấu tạo truyền động máy kéo	1	2	20
207309	Cấu tạo truyền động máy kéo	1	3	20
207310	Sử dụng máy	1		75
207312	Thực tập bảo dưỡng kỹ thuật 1	1		20
207312	Thực tập bảo dưỡng kỹ thuật 1	3		20
207312	Thực tập bảo dưỡng kỹ thuật 1	4		20
207313	Thực tập bảo dưỡng kỹ thuật 2	1		25
207314	Thực tập lái máy	3		20
207314	Thực tập lái máy	4		20
207314	Thực tập lái máy	6		20
207314	Thực tập lái máy	7		20
207314	Thực tập lái máy	8		20
207314	Thực tập lái máy	9		20
207314	Thực tập lái máy	10		20
207314	Thực tập lái máy	11		20
207314	Thực tập lái máy	12		20
207319	Máy nông nghiệp	1		60
207319	Máy nông nghiệp	1	1	20
207319	Máy nông nghiệp	1	2	20
207319	Máy nông nghiệp	1	3	20
207319	Máy nông nghiệp	2		60
207319	Máy nông nghiệp	2	1	20
207319	Máy nông nghiệp	2	2	20
207319	Máy nông nghiệp	2	3	20
207401	Bơm quạt máy nén	1		60
207401	Bơm quạt máy nén	1	1	20
207401	Bơm quạt máy nén	1	2	20
207401	Bơm quạt máy nén	1	3	20
207401	Bơm quạt máy nén	2		60
207401	Bơm quạt máy nén	2	1	20
207401	Bơm quạt máy nén	2	2	20
207401	Bơm quạt máy nén	2	3	20
207402	Kỹ thuật lạnh	1		40
207402	Kỹ thuật lạnh	1	1	20
207402	Kỹ thuật lạnh	1	2	20
207403	Kỹ thuật lạnh thực phẩm	1		65
207406	Lò hơi công nghiệp	1		100
207407	Lý thuyết cháy	1		65
207410	Đo lường & TĐ hóa trong TBL	1		40
207410	Đo lường & TĐ hóa trong TBL	1	1	20
207410	Đo lường & TĐ hóa trong TBL	1	2	20
207412	Đồ án kỹ thuật lạnh	1		40
207413	Đồ án lò hơi	1		40
207415	Đồ án thiết bị sấy	1		40
207417	Thiết bị trao đổi nhiệt	1		80
207417	Thiết bị trao đổi nhiệt	1	1	20
207417	Thiết bị trao đổi nhiệt	1	2	20
207417	Thiết bị trao đổi nhiệt	1	3	20
207417	Thiết bị trao đổi nhiệt	1	4	20
207418	Thực tập sản xuất	1		20

207418	Thực tập sản xuất	2		20
207419	Truyền nhiệt	1		100
207420	Tua bin hơi- khí	1		100
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	1		30
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	1	1	30
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	2		80
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	2	1	20
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	2	2	20
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	2	3	20
207503	Kỹ thuật đo lường, cảm biến	2	4	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	1		80
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	1	1	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	1	2	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	1	3	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	1	4	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	2		80
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	2	1	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	2	2	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	2	3	20
207504	Kỹ thuật TĐ khí nén & thủy lực	2	4	20
207507	Hệ thống điều khiển linh hoạt	1		80
207507	Hệ thống điều khiển linh hoạt	1	1	20
207507	Hệ thống điều khiển linh hoạt	1	2	20
207507	Hệ thống điều khiển linh hoạt	1	3	20
207507	Hệ thống điều khiển linh hoạt	1	4	20
207510	Điện tử công suất	1		80
207510	Điện tử công suất	1	1	20
207510	Điện tử công suất	1	2	20
207510	Điện tử công suất	2		80
207510	Điện tử công suất	2	1	20
207510	Điện tử công suất	2	2	20
207510	Điện tử công suất	2	3	20
207510	Điện tử công suất	2	4	20
207513	Đo lường và TĐ hóa TB lạnh	1		80
207513	Đo lường và TĐ hóa TB lạnh	1	1	20
207513	Đo lường và TĐ hóa TB lạnh	1	2	20
207513	Đo lường và TĐ hóa TB lạnh	1	3	20
207513	Đo lường và TĐ hóa TB lạnh	1	4	20
207514	Đo lường & TĐ hóa trong máy NN	1		80
207514	Đo lường & TĐ hóa trong máy NN	1	1	20
207514	Đo lường & TĐ hóa trong máy NN	1	2	20
207514	Đo lường & TĐ hóa trong máy NN	1	3	20
207514	Đo lường & TĐ hóa trong máy NN	1	4	20
207515	Thiết kế mạch điều khiển	1		80
207515	Thiết kế mạch điều khiển	1	1	20
207515	Thiết kế mạch điều khiển	1	2	20
207515	Thiết kế mạch điều khiển	1	3	20
207515	Thiết kế mạch điều khiển	1	4	20
207517	SCADA	1		75
207517	SCADA	1	1	20
207517	SCADA	1	2	20

207517	SCADA	1	3	20
207517	SCADA	1	4	15
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	1		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	2		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	3		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	4		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	5		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	6		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	7		20
207519	Ứng dụng k.thuật số trong ĐKTD	8		20
207520	Servo điện-thủy lực-khí nén	1		80
207520	Servo điện-thủy lực-khí nén	1	1	20
207520	Servo điện-thủy lực-khí nén	1	2	20
207520	Servo điện-thủy lực-khí nén	1	3	20
207520	Servo điện-thủy lực-khí nén	1	4	20
207522	Thực tập ĐK-LT giao tiếp MT	1		20
207522	Thực tập ĐK-LT giao tiếp MT	2		20
207522	Thực tập ĐK-LT giao tiếp MT	3		20
207522	Thực tập ĐK-LT giao tiếp MT	4		20
207523	Tự động hóa máy b.bì đóng gói	1		75
207523	Tự động hóa máy b.bì đóng gói	1	1	20
207523	Tự động hóa máy b.bì đóng gói	1	2	20
207523	Tự động hóa máy b.bì đóng gói	1	3	20
207523	Tự động hóa máy b.bì đóng gói	1	4	15
207601	Thực hành CNC	1		20
207601	Thực hành CNC	2		20
207601	Thực hành CNC	3		20
207601	Thực hành CNC	4		20
207603	Kỹ thuật CAD,CAM,CNC	3		80
207603	Kỹ thuật CAD,CAM,CNC	3	1	20
207603	Kỹ thuật CAD,CAM,CNC	3	2	20
207603	Kỹ thuật CAD,CAM,CNC	3	3	20
207603	Kỹ thuật CAD,CAM,CNC	3	4	20
207605	Kỹ thuật lập trình	1		60
207605	Kỹ thuật lập trình	1	1	20
207605	Kỹ thuật lập trình	1	2	20
207605	Kỹ thuật lập trình	1	3	20
207605	Kỹ thuật lập trình	2		60
207605	Kỹ thuật lập trình	2	1	20
207605	Kỹ thuật lập trình	2	2	20
207605	Kỹ thuật lập trình	2	3	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	1		80
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	1	1	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	1	2	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	1	3	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	1	4	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	2		80
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	2	1	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	2	2	20
207606	UD tin học trong TK và Đ.Khiển	2	3	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	1		60

207609	Kỹ thuật ROBOT 2	1	1	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	1	2	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	1	3	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	2		60
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	2	1	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	2	2	20
207609	Kỹ thuật ROBOT 2	2	3	20
207611	Lý thuyết mô hình và tối ưu	1		80
207611	Lý thuyết mô hình và tối ưu	2		75
207612	Đo lường&TĐH TB HT SH	1		80
207612	Đo lường&TĐH TB HT SH	1	1	20
207612	Đo lường&TĐH TB HT SH	1	2	20
207612	Đo lường&TĐH TB HT SH	1	3	20
207612	Đo lường&TĐH TB HT SH	1	4	20
207613	Đo lường &TĐH TB hóa học	1		80
207613	Đo lường &TĐH TB hóa học	1	1	20
207613	Đo lường &TĐH TB hóa học	1	2	20
207613	Đo lường &TĐH TB hóa học	1	3	20
207613	Đo lường &TĐH TB hóa học	1	4	20
207614	Đo lường&TĐH TB STH&CB	1		80
207614	Đo lường&TĐH TB STH&CB	1	1	20
207614	Đo lường&TĐH TB STH&CB	1	2	20
207614	Đo lường&TĐH TB STH&CB	1	3	20
207614	Đo lường&TĐH TB STH&CB	1	4	20
207616	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	1		80
207616	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	1	1	20
207616	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	1	2	20
207616	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	1	3	20
207616	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	1	4	20
207617	Thực tập ROBOT công nghiệp	1		20
207617	Thực tập ROBOT công nghiệp	2		20
207617	Thực tập ROBOT công nghiệp	3		20
207617	Thực tập ROBOT công nghiệp	4		20
207618	Thực tập xí nghiệp	1		20
207618	Thực tập xí nghiệp	2		20
207618	Thực tập xí nghiệp	3		20
207618	Thực tập xí nghiệp	4		20
207618	Thực tập xí nghiệp	5		20
207619	Trí tuệ nhân tạo	1		75
207619	Trí tuệ nhân tạo	1	1	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	1	2	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	1	3	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	1	4	15
207619	Trí tuệ nhân tạo	2		75
207619	Trí tuệ nhân tạo	2	1	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	2	2	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	2	3	20
207619	Trí tuệ nhân tạo	2	4	15
207623	Mạch điện	1		95
207623	Mạch điện	2		75
207624	Kỹ thuật xử lý ảnh	1		80

207624	Kỹ thuật xử lý ảnh	1	1	20
207624	Kỹ thuật xử lý ảnh	1	2	20
207624	Kỹ thuật xử lý ảnh	1	3	20
207624	Kỹ thuật xử lý ảnh	1	4	20
207701	An toàn lao động& MT CN	1		75
207701	An toàn lao động& MT CN	2		75
207701	An toàn lao động& MT CN	4		120
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	1		60
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	1	1	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	1	2	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	1	3	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	2		60
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	2	1	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	2	2	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	2	3	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	3		80
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	3	1	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	3	2	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	3	3	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	3	4	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	4		80
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	4	1	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	4	2	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	4	3	20
207703	Cấu tạo động cơ Ôtô, máy kéo	4	4	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	1		80
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	1	1	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	1	2	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	1	3	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	1	4	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	2		60
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	2	1	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	2	2	20
207705	Công nghệ bảo dưỡng& SC ô tô	2	3	20
207706	Công nghệ lắp ráp Ôtô	1		80
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	1		80
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	1	1	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	1	2	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	1	3	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	1	4	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	2		80
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	2	1	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	2	2	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	2	3	20
207710	Kiểm định và chẩn đoán Ôtô	2	4	20
207711	Kỹ thuật mô tô và xe máy	1		60
207711	Kỹ thuật mô tô và xe máy	1	1	20
207711	Kỹ thuật mô tô và xe máy	1	2	20
207711	Kỹ thuật mô tô và xe máy	1	3	20
207712	Lý thuyết Ôtô	1		80
207712	Lý thuyết Ôtô	2		80

207720	Thiết bị tiên nghi trên Ôtô	1	80
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	1	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	2	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	3	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	4	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	5	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	6	20
207721	Thực tập kỹ thuật lái xe	7	20
207722	Thực tập điện Ôtô	1	20
207722	Thực tập điện Ôtô	2	20
207722	Thực tập điện Ôtô	3	20
207722	Thực tập điện Ôtô	4	20
207722	Thực tập điện Ôtô	5	20
207722	Thực tập điện Ôtô	6	20
207722	Thực tập điện Ôtô	7	20
207725	Thực tập truyền động ô tô	1	20
207725	Thực tập truyền động ô tô	2	20
207725	Thực tập truyền động ô tô	3	20
207725	Thực tập truyền động ô tô	4	20
207725	Thực tập truyền động ô tô	5	20
208102	Địa lý kinh tế	1	65
208104	Kinh tế nông nghiệp đại cương	2	160
208104	Kinh tế nông nghiệp đại cương	3	160
208109	Kinh tế vi mô 1	1	68
208109	Kinh tế vi mô 1	2	140
208109	Kinh tế vi mô 1	3	120
208109	Kinh tế vi mô 1	4	95
208109	Kinh tế vi mô 1	5	80
208109	Kinh tế vi mô 1	6	100
208109	Kinh tế vi mô 1	7	120
208109	Kinh tế vi mô 1	8	100
208110	Kinh tế vĩ mô 1	1	65
208110	Kinh tế vĩ mô 1	2	90
208110	Kinh tế vĩ mô 1	3	121
208110	Kinh tế vĩ mô 1	4	121
208110	Kinh tế vĩ mô 1	5	100
208115	Kinh tế quốc tế	1	70
208115	Kinh tế quốc tế	2	70
208115	Kinh tế quốc tế	3	110
208115	Kinh tế quốc tế	4	65
208115	Kinh tế quốc tế	5	70
208115	Kinh tế quốc tế	6	70
208122	Kinh tế vi mô 2	1	65
208122	Kinh tế vi mô 2	2	65
208122	Kinh tế vi mô 2	3	80
208128	Kinh tế nguồn nhân lực	1	75
208132	Kiến tập thống kê định lượng	1	100
208132	Kiến tập thống kê định lượng	2	100
208133	Luật tài chính kế toán	1	80
208133	Luật tài chính kế toán	2	80
208208	Phong thủy ứng dụng	1	80

208208	Phong thủy ứng dụng	2		80
208208	Phong thủy ứng dụng	3		80
208209	Thống kê ứng dụng	1		81
208209	Thống kê ứng dụng	2		140
208209	Thống kê ứng dụng	3		65
208211	Kinh tế lượng căn bản	1		65
208211	Kinh tế lượng căn bản	1	1	65
208211	Kinh tế lượng căn bản	2		65
208211	Kinh tế lượng căn bản	2	1	65
208213	Thống kê doanh nghiệp	1		75
208213	Thống kê doanh nghiệp	1	1	75
208213	Thống kê doanh nghiệp	2		75
208213	Thống kê doanh nghiệp	2	1	75
208213	Thống kê doanh nghiệp	3		75
208213	Thống kê doanh nghiệp	3	1	75
208213	Thống kê doanh nghiệp	4		75
208213	Thống kê doanh nghiệp	4	1	75
208219	Cơ sở toán kinh tế	1		140
208219	Cơ sở toán kinh tế	2		65
208222	Phân tích định lượng trong QL	1		80
208222	Phân tích định lượng trong QL	1	1	80
208222	Phân tích định lượng trong QL	2		80
208222	Phân tích định lượng trong QL	2	1	80
208222	Phân tích định lượng trong QL	3		80
208222	Phân tích định lượng trong QL	3	1	80
208222	Phân tích định lượng trong QL	4		80
208222	Phân tích định lượng trong QL	4	1	80
208223	Kinh tế lượng ứng dụng	1		75
208223	Kinh tế lượng ứng dụng	2		75
208223	Kinh tế lượng ứng dụng	4		140
208225	Tin học ứng dụng trong Q.Tri	1		100
208225	Tin học ứng dụng trong Q.Tri	1	1	100
208225	Tin học ứng dụng trong Q.Tri	2		80
208225	Tin học ứng dụng trong Q.Tri	2	1	80
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	1		65
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	2		80
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	5		65
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	6		110
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	7		140
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	8		110
208231	Nguyên lý thống kê kinh tế	9		140
208301	Kế toán hành chính sự nghiệp	1		100
208301	Kế toán hành chính sự nghiệp	2		110
208302	Kiểm toán phân hành	1		140
208302	Kiểm toán phân hành	1	1	75
208305	Tài chính công	3		75
208305	Tài chính công	4		75
208310	Tin dụng nông thôn	1		120
208310	Tin dụng nông thôn	1	1	120
208316	Kế toán tài chính 1	1		140
208326	Thẩm định giá	1		80

208326	Thẩm định giá	2		80
208327	Nghiệp vụ thanh toán	1		80
208328	Sổ sách chứng từ kế toán	1		80
208335	Kế toán quản trị	1		140
208336	Nguyên lý kế toán	1		120
208336	Nguyên lý kế toán	2		110
208336	Nguyên lý kế toán	3		110
208336	Nguyên lý kế toán	4		110
208337	Thuế	1		125
208340	Tài chính tiền tệ	2		110
208340	Tài chính tiền tệ	3		90
208340	Tài chính tiền tệ	4		140
208347	Tài chính doanh nghiệp 1	1		140
208347	Tài chính doanh nghiệp 1	2		120
208347	Tài chính doanh nghiệp 1	3		140
208348	Kế toán tài chính 2	1		140
208349	Ngoại ngữ chuyên ngành	1		80
208349	Ngoại ngữ chuyên ngành	2		80
208349	Ngoại ngữ chuyên ngành	3		80
208351	Tài chính doanh nghiệp 2	1		160
208351	Tài chính doanh nghiệp 2	3		140
208354	Ứng dụng tin học trong kế toán	1		140
208354	Ứng dụng tin học trong kế toán	1	1	140
208354	Ứng dụng tin học trong kế toán	2		140
208354	Ứng dụng tin học trong kế toán	2	1	140
208356	Lý thuyết kiểm toán	1		140
208356	Lý thuyết kiểm toán	2		140
208356	Lý thuyết kiểm toán	3		140
208376	Kế toán chi phí	1		140
208376	Kế toán chi phí	2		140
208376	Kế toán chi phí	3		140
208382	Các định chế tài chính quốc tế	1		65
208383	Phân tích và đầu tư tài chính	1		65
208403	Phương pháp NCKH Quản trị	1		110
208403	Phương pháp NCKH Quản trị	2		140
208403	Phương pháp NCKH Quản trị	3		100
208403	Phương pháp NCKH Quản trị	4		100
208403	Phương pháp NCKH Quản trị	5		121
208414	Quản trị trang trại	1		80
208414	Quản trị trang trại	2		80
208414	Quản trị trang trại	3		80
208414	Quản trị trang trại	4		75
208414	Quản trị trang trại	5		75
208414	Quản trị trang trại	6		120
208416	Quản trị học	1		75
208416	Quản trị học	2		75
208416	Quản trị học	3		80
208416	Quản trị học	4		75
208416	Quản trị học	5		75
208416	Quản trị học	6		75
208416	Quản trị học	7		65

208416	Quản trị học	8	80
208416	Quản trị học	9	75
208421	Dự án đầu tư	1	140
208421	Dự án đầu tư	2	120
208421	Dự án đầu tư	3	140
208421	Dự án đầu tư	4	80
208421	Dự án đầu tư	5	140
208421	Dự án đầu tư	6	80
208421	Dự án đầu tư	7	90
208421	Dự án đầu tư	8	80
208422	Hành vi tổ chức	1	65
208422	Hành vi tổ chức	2	80
208422	Hành vi tổ chức	3	80
208423	Luật thương mại	1	80
208424	Quản trị nhân sự	1	110
208424	Quản trị nhân sự	2	80
208425	Thị trường chứng khoán	1	80
208427	Kinh doanh quốc tế	1	120
208429	Quản trị chất lượng	1	75
208429	Quản trị chất lượng	2	75
208429	Quản trị chất lượng	3	75
208430	Nghiên cứu thị trường	1	80
208430	Nghiên cứu thị trường	2	125
208431	Quản trị Marketing	1	120
208432	Quản trị rủi ro	1	140
208435	Đàm phán thương lượng	1	65
208435	Đàm phán thương lượng	2	65
208437	Quản trị văn phòng	1	80
208438	Quản trị dự án	1	80
208438	Quản trị dự án	3	80
208438	Quản trị dự án	4	80
208438	Quản trị dự án	5	80
208439	Thương mại điện tử	1	80
208444	Marketing nông nghiệp	1	60
208444	Marketing nông nghiệp	2	60
208444	Marketing nông nghiệp	3	60
208444	Marketing nông nghiệp	4	60
208445	Marketing nông nghiệp	1	60
208445	Marketing nông nghiệp	3	60
208451	Quản trị sản xuất	1	80
208451	Quản trị sản xuất	2	80
208451	Quản trị sản xuất	3	80
208452	Phân tích kinh doanh	1	110
208452	Phân tích kinh doanh	2	80
208452	Phân tích kinh doanh	3	80
208452	Phân tích kinh doanh	4	80
208453	Marketing căn bản	4	80
208453	Marketing căn bản	5	80
208453	Marketing căn bản	6	140
208453	Marketing căn bản	7	140
208453	Marketing căn bản	10	140

208453	Marketing căn bản	11		120
208454	Quản trị doanh nghiệp	1		90
208456	Nghiệp vụ ngoại thương	1		75
208456	Nghiệp vụ ngoại thương	2		75
208461	Động thái khách hàng	1		80
208467	Quản trị logistic	1		80
208470	Quản trị kinh doanh NN	1		125
208470	Quản trị kinh doanh NN	2		65
208472	Quản trị chuỗi cung ứng	1		140
208477	Kinh doanh ngoại hối	1		65
208487	Quản trị danh mục đầu tư	1		65
208488	Quản trị rủi ro tài chính	1		65
208503	Giáo dục khuyến nông	1		140
208503	Giáo dục khuyến nông	2		140
208505	Phát triển du lịch nông thôn	1		110
208508	Phân tích chính sách NN	1		160
208508	Phân tích chính sách NN	3		80
208514	Luật và phát triển nông thôn	1		110
208521	Phát triển cộng đồng	1		65
208521	Phát triển cộng đồng	1	1	65
208526	Lý thuyết phát triển	1		110
208526	Lý thuyết phát triển	1	1	110
208527	Kiến tập kỹ thuật PT	1		120
208529	Kiến tập chuyên ngành PT	1		100
208529	Kiến tập chuyên ngành PT	2		140
208529	Kiến tập chuyên ngành PT	3		140
208529	Kiến tập chuyên ngành PT	4		140
208529	Kiến tập chuyên ngành PT	5		140
208530	ƯD hệ thống thông tin địa lý	1		65
208530	ƯD hệ thống thông tin địa lý	1	1	65
208602	Phân tích lợi ích chi phí	1		100
208602	Phân tích lợi ích chi phí	1	1	90
208603	Kinh tế ô nhiễm	1		140
208604	Định giá môi trường tài nguyên	2		180
208607	Kinh tế QL thủy hải sản	1		170
208608	Kinh tế QL khoáng sản N lượng	1		125
208608	Kinh tế QL khoáng sản N lượng	2		125
208609	Kinh tế QL tài nguyên nước	1		80
208612	Chính sách QL TNMT	1		140
208612	Chính sách QL TNMT	2		140
208613	Hạch toán quản lý MT trong DN	1		160
208614	Kinh tế QL tài nguyên rừng	2		120
208616	Tiếng anh chuyên ngành	1		65
208623	Định giá tài nguyên MT 2	1		140
208629	Kiến tập kinh tế sinh thái	1		120
209102	Trắc địa địa chính	1		75
209102	Trắc địa địa chính	1	1	25
209102	Trắc địa địa chính	1	2	25
209102	Trắc địa địa chính	1	3	25
209103	Trắc địa công trình	1		100
209103	Trắc địa công trình	1	1	34

209103	Trắc địa công trình	1	2	34
209103	Trắc địa công trình	1	3	34
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1		125
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1	1	25
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1	2	25
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1	3	25
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1	4	25
209106	Trắc địa ảnh hàng không	1	5	25
209107	Viễn thám cơ sở	1		75
209107	Viễn thám cơ sở	1	1	25
209107	Viễn thám cơ sở	1	2	25
209107	Viễn thám cơ sở	1	3	25
209107	Viễn thám cơ sở	2		100
209107	Viễn thám cơ sở	2	1	25
209107	Viễn thám cơ sở	2	2	25
209107	Viễn thám cơ sở	2	3	25
209107	Viễn thám cơ sở	2	4	25
209108	Viễn thám ứng dụng	1		50
209108	Viễn thám ứng dụng	1	1	30
209108	Viễn thám ứng dụng	1	2	20
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	1		75
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	1	1	25
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	1	2	25
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	1	3	25
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	4		75
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	4	1	25
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	4	2	25
209109	Hệ thống định vị toàn cầu	4	3	25
209110	Bản đồ học	1		50
209110	Bản đồ học	1	1	25
209110	Bản đồ học	1	2	25
209110	Bản đồ học	2		50
209110	Bản đồ học	2	1	25
209110	Bản đồ học	2	2	25
209110	Bản đồ học	3		50
209110	Bản đồ học	3	1	25
209110	Bản đồ học	3	2	25
209110	Bản đồ học	4		100
209110	Bản đồ học	4	1	34
209110	Bản đồ học	4	2	34
209110	Bản đồ học	4	3	32
209110	Bản đồ học	5		100
209110	Bản đồ học	5	1	34
209110	Bản đồ học	5	2	34
209110	Bản đồ học	5	3	32
209110	Bản đồ học	6		75
209110	Bản đồ học	6	1	25
209110	Bản đồ học	6	2	25
209110	Bản đồ học	6	3	25
209111	Toán bản đồ	1		50
209112	Bản đồ địa hình	1		75

209112	Bản đồ địa hình	1	1	25
209112	Bản đồ địa hình	1	2	25
209112	Bản đồ địa hình	1	3	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	1		100
209113	Thành lập bản đồ địa chính	1	1	34
209113	Thành lập bản đồ địa chính	1	2	34
209113	Thành lập bản đồ địa chính	1	3	32
209113	Thành lập bản đồ địa chính	3		75
209113	Thành lập bản đồ địa chính	3	1	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	3	2	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	3	3	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	4		75
209113	Thành lập bản đồ địa chính	4	1	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	4	2	25
209113	Thành lập bản đồ địa chính	4	3	25
209114	Bản đồ chuyên đề	1		75
209114	Bản đồ chuyên đề	1	1	25
209114	Bản đồ chuyên đề	1	2	25
209114	Bản đồ chuyên đề	1	3	25
209114	Bản đồ chuyên đề	2		75
209114	Bản đồ chuyên đề	2	1	25
209114	Bản đồ chuyên đề	2	2	25
209114	Bản đồ chuyên đề	2	3	25
209115	Kỹ thuật bản đồ số	1		75
209115	Kỹ thuật bản đồ số	1	1	25
209115	Kỹ thuật bản đồ số	1	2	25
209115	Kỹ thuật bản đồ số	1	3	25
209118	Tin học chuyên ngành	1		100
209118	Tin học chuyên ngành	1	1	25
209118	Tin học chuyên ngành	1	2	25
209118	Tin học chuyên ngành	1	3	25
209118	Tin học chuyên ngành	1	4	25
209118	Tin học chuyên ngành	4		75
209118	Tin học chuyên ngành	4	1	25
209118	Tin học chuyên ngành	4	2	25
209118	Tin học chuyên ngành	4	3	25
209120	Quản lý thông tin đất đai	1		50
209120	Quản lý thông tin đất đai	1	1	25
209120	Quản lý thông tin đất đai	1	2	25
209123	Trắc địa - Bản đồ	1		100
209123	Trắc địa - Bản đồ	2		100
209139	Trắc địa	1		75
209139	Trắc địa	1	1	25
209139	Trắc địa	1	2	25
209139	Trắc địa	1	3	25
209139	Trắc địa	2		100
209139	Trắc địa	2	1	25
209139	Trắc địa	2	2	25
209139	Trắc địa	2	3	25
209139	Trắc địa	2	4	25
209139	Trắc địa	3		100

209139	Trắc địa	3	1	25
209139	Trắc địa	3	2	25
209139	Trắc địa	3	3	25
209139	Trắc địa	3	4	25
209139	Trắc địa	4		75
209139	Trắc địa	4	1	25
209139	Trắc địa	4	2	25
209139	Trắc địa	4	3	25
209202	Kinh tế đất đai	1		60
209203	Thị trường bất động sản	2		80
209204	Phân tích thị trường BĐS	1		50
209209	Phát triển bất động sản	1		50
209212	Quản lý dự án đầu tư BĐS	1		50
209215	Luật xây dựng và luật nhà ở	1		75
209218	Tài chính đất đai	1		65
209302	Đánh giá đất đai	1		80
209302	Đánh giá đất đai	2		80
209302	Đánh giá đất đai	3		110
209302	Đánh giá đất đai	4		110
209302	Đánh giá đất đai	5		80
209303	Phân hạng đất	2		100
209303	Phân hạng đất	3		100
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4		80
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	1	30
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	2	30
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	3	20
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	6		75
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	6	1	25
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	6	2	25
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	6	3	25
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	7		75
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	7	1	25
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	7	2	25
209304	Quy hoạch tổng thể KT-XH	7	3	25
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	1		100
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	1	1	34
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	1	2	34
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	1	3	34
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	2		100
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	2	1	34
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	2	2	34
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	2	3	32
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	3		75
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	3	1	25
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	3	2	25
209305	Quy hoạch sử dụng đất đai CB	3	3	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	1		75
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	1	1	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	1	2	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	1	3	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	2		75

209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	2	1	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	2	2	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	2	3	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	3		100
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	3	1	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	3	2	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	3	3	32
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	4		100
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	4	1	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	4	2	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	4	3	32
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	5		100
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	5	1	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	5	2	34
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	5	3	32
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	6		75
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	6	1	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	6	2	25
209306	Quy hoạch sử dụng đất đai U'D	6	3	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	1		75
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	1	1	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	1	2	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	1	3	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	2		75
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	2	1	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	2	2	25
209307	Quy hoạch phát triển nông thôn	2	3	25
209308	Quy hoạch đô thị	1		75
209308	Quy hoạch đô thị	1	1	25
209308	Quy hoạch đô thị	1	2	25
209308	Quy hoạch đô thị	1	3	25
209308	Quy hoạch đô thị	2		75
209308	Quy hoạch đô thị	2	1	25
209308	Quy hoạch đô thị	2	2	25
209308	Quy hoạch đô thị	2	3	25
209309	Nhà ở và kiến trúc	1		75
209309	Nhà ở và kiến trúc	1	1	25
209309	Nhà ở và kiến trúc	1	2	25
209309	Nhà ở và kiến trúc	1	3	25
209310	Quản lý nguồn nước	1		75
209310	Quản lý nguồn nước	2		75
209310	Quản lý nguồn nước	3		75
209311	Lập luận chứng KT-KT	1		75
209311	Lập luận chứng KT-KT	1	1	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	1	2	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	1	3	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	2		75
209311	Lập luận chứng KT-KT	2	1	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	2	2	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	2	3	25
209311	Lập luận chứng KT-KT	3		100

209311	Lập luận chứng KT-KT	3	1	34
209311	Lập luận chứng KT-KT	3	2	34
209311	Lập luận chứng KT-KT	3	3	32
209319	Bản vẽ xây dựng	1		75
209319	Bản vẽ xây dựng	1	1	25
209319	Bản vẽ xây dựng	1	2	25
209319	Bản vẽ xây dựng	1	3	25
209319	Bản vẽ xây dựng	2		75
209319	Bản vẽ xây dựng	2	1	25
209319	Bản vẽ xây dựng	2	2	25
209319	Bản vẽ xây dựng	2	3	25
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	1		80
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	1	1	25
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	1	2	25
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	1	3	30
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	2		75
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	2	1	25
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	2	2	25
209321	Quản lý dự án đầu tư XD	2	3	25
209322	Quản lý xây dựng đô thị	1		75
209322	Quản lý xây dựng đô thị	1	1	25
209322	Quản lý xây dựng đô thị	1	2	25
209322	Quản lý xây dựng đô thị	1	3	25
209323	QL hạ tầng kỹ thuật đô thị	1		75
209323	QL hạ tầng kỹ thuật đô thị	1	1	25
209323	QL hạ tầng kỹ thuật đô thị	1	2	25
209323	QL hạ tầng kỹ thuật đô thị	1	3	25
209330	Quản lý quy hoạch kiến trúc	1		75
209330	Quản lý quy hoạch kiến trúc	1	1	25
209330	Quản lý quy hoạch kiến trúc	1	2	25
209338	Tài nguyên đất	1		75
209338	Tài nguyên đất	1	1	25
209338	Tài nguyên đất	1	2	25
209338	Tài nguyên đất	1	3	25
209338	Tài nguyên đất	2		100
209338	Tài nguyên đất	2	1	25
209338	Tài nguyên đất	2	2	25
209338	Tài nguyên đất	2	3	25
209338	Tài nguyên đất	2	4	25
209338	Tài nguyên đất	3		100
209338	Tài nguyên đất	3	1	25
209338	Tài nguyên đất	3	2	25
209338	Tài nguyên đất	3	3	25
209338	Tài nguyên đất	3	4	25
209338	Tài nguyên đất	4		75
209338	Tài nguyên đất	4	1	25
209338	Tài nguyên đất	4	2	25
209338	Tài nguyên đất	4	3	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	1		75
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	1	1	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	1	2	25

209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	1	3	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	2		100
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	2	1	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	2	2	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	2	3	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	2	4	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	3		75
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	3	1	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	3	2	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	3	3	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4		75
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	1	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	2	25
209339	Quy hoạch tổng thể KT-XH	4	3	25
209402	Luật Kinh doanh BĐS	1		50
209404	Luật đầu tư	1		60
209405	Quản lý hành chính về đất đai	1		80
209405	Quản lý hành chính về đất đai	3		120
209406	Đăng ký thống kê đất đai	1		125
209406	Đăng ký thống kê đất đai	2		120
209406	Đăng ký thống kê đất đai	3		120
209408	Thanh tra đất đai	4		120
209408	Thanh tra đất đai	5		120
209409	Quản lý sàn giao dịch BĐS	1		50
209409	Quản lý sàn giao dịch BĐS	1	1	25
209409	Quản lý sàn giao dịch BĐS	1	2	25
209415	Môi giới bất động sản	1		50
209415	Môi giới bất động sản	1	1	25
209415	Môi giới bất động sản	1	2	25
209418	Chính sách quản lý đô thị	1		75
209418	Chính sách quản lý đô thị	1	1	25
209418	Chính sách quản lý đô thị	1	2	25
209418	Chính sách quản lý đô thị	1	3	25
209420	Chính quyền đô thị	1		75
209422	Kinh tế đất	1		65
209422	Kinh tế đất	2		65
209422	Kinh tế đất	3		80
209422	Kinh tế đất	4		80
209422	Kinh tế đất	5		65
209426	Luật đất đai	1		150
209426	Luật đất đai	1	1	30
209426	Luật đất đai	1	2	30
209426	Luật đất đai	1	3	30
209426	Luật đất đai	1	4	30
209426	Luật đất đai	1	5	30
209426	Luật đất đai	3		150
209426	Luật đất đai	3	1	30
209426	Luật đất đai	3	2	30
209426	Luật đất đai	3	3	30
209426	Luật đất đai	3	4	30
209426	Luật đất đai	3	5	30

209426	Luật đất đai	4		150
209426	Luật đất đai	4	1	30
209426	Luật đất đai	4	2	30
209426	Luật đất đai	4	3	30
209426	Luật đất đai	4	4	30
209426	Luật đất đai	4	5	30
209509	Phong thủy ứng dụng	1		80
209509	Phong thủy ứng dụng	1	1	40
209509	Phong thủy ứng dụng	1	2	40
209509	Phong thủy ứng dụng	2		80
209509	Phong thủy ứng dụng	2	1	40
209509	Phong thủy ứng dụng	2	2	40
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	1		80
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	2		80
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	3		80
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	4		80
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	5		90
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	6		90
209801	Phương pháp nghiên cứu KH	7		90
209901	Rèn nghề 1- Trắc địa bản đồ ĐC	1		25
209901	Rèn nghề 1- Trắc địa bản đồ ĐC	2		25
209901	Rèn nghề 1- Trắc địa bản đồ ĐC	3		25
209901	Rèn nghề 1- Trắc địa bản đồ ĐC	4		25
209901	Rèn nghề 1- Trắc địa bản đồ ĐC	5		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	2		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	4		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	6		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	7		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	8		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	9		25
209902	Rèn nghề 2-ĐK thống kê đất đai	10		25
209909	Rèn nghề 3-Xây dựng HTTTĐĐ	1		25
209909	Rèn nghề 3-Xây dựng HTTTĐĐ	2		25
210103	Vi sinh thực phẩm	1		75
210103	Vi sinh thực phẩm	1	1	25
210103	Vi sinh thực phẩm	1	2	25
210103	Vi sinh thực phẩm	1	3	25
210103	Vi sinh thực phẩm	2		50
210103	Vi sinh thực phẩm	2	1	25
210103	Vi sinh thực phẩm	2	2	25
210103	Vi sinh thực phẩm	3		75
210103	Vi sinh thực phẩm	3	1	25
210103	Vi sinh thực phẩm	3	2	25
210103	Vi sinh thực phẩm	3	3	25
210103	Vi sinh thực phẩm	4		75
210103	Vi sinh thực phẩm	4	1	25
210103	Vi sinh thực phẩm	4	2	25
210103	Vi sinh thực phẩm	4	3	25
210107	Quá trình &thiết bị lên men CN	1		75
210108	Vi sinh thực phẩm	1		75
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	1		100

210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	1	1	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	1	2	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	1	3	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	1	4	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	2		75
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	2	1	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	2	2	25
210110	Khoa học cảm quan và PTCQ TP	2	3	25
210114	Công nghệ vi sinh thực phẩm	1		50
210114	Công nghệ vi sinh thực phẩm	1	1	25
210114	Công nghệ vi sinh thực phẩm	1	2	25
210115	Thực phẩm lên men	1		50
210115	Thực phẩm lên men	1	1	25
210115	Thực phẩm lên men	1	2	25
210120	Công nghệ di truyền VSV	1		60
210123	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1		75
210123	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	1	25
210123	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	2	25
210123	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	3	25
210204	Hóa sinh đại cương	1		75
210204	Hóa sinh đại cương	1	1	25
210204	Hóa sinh đại cương	1	2	25
210204	Hóa sinh đại cương	1	3	25
210204	Hóa sinh đại cương	2		100
210204	Hóa sinh đại cương	2	1	25
210204	Hóa sinh đại cương	2	2	25
210204	Hóa sinh đại cương	2	3	25
210204	Hóa sinh đại cương	2	4	25
210204	Hóa sinh đại cương	3		75
210204	Hóa sinh đại cương	3	1	25
210204	Hóa sinh đại cương	3	2	25
210204	Hóa sinh đại cương	3	3	25
210204	Hóa sinh đại cương	4		100
210204	Hóa sinh đại cương	4	1	25
210204	Hóa sinh đại cương	4	2	25
210204	Hóa sinh đại cương	4	3	25
210204	Hóa sinh đại cương	4	4	25
210232	CNCB dầu và chất béo TP	1		75
210301	Bao bì thực phẩm	1		110
210301	Bao bì thực phẩm	2		80
210303	Bảo quản sau thu hoạch	1		75
210303	Bảo quản sau thu hoạch	2		75
210303	Bảo quản sau thu hoạch	3		80
210303	Bảo quản sau thu hoạch	4		80
210303	Bảo quản sau thu hoạch	5		80
210309	Công nghệ CB trà, cà phê,cacao	1		80
210309	Công nghệ CB trà, cà phê,cacao	2		80
210309	Công nghệ CB trà, cà phê,cacao	3		50
210310	Các chất làm ngọt &CN đườngmía	1		80
210310	Các chất làm ngọt &CN đườngmía	2		75
210310	Các chất làm ngọt &CN đườngmía	3		50

210312	Kỹ thuật thực phẩm 1	1		110
210312	Kỹ thuật thực phẩm 1	2		75
210314	Tính chất công nghệ vật liệu	1		80
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	2		50
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	2	1	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	2	2	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	3		75
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	3	1	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	3	2	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	3	3	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	4		75
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	4	1	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	4	2	25
210316	KT lạnh & UD lạnh trong CNTP	4	3	25
210318	Nhiệt kỹ thuật thực phẩm	1		75
210323	Kỹ thuật điện đại cương	1		75
210323	Kỹ thuật điện đại cương	1	1	25
210323	Kỹ thuật điện đại cương	1	2	25
210323	Kỹ thuật điện đại cương	1	3	25
210323	Kỹ thuật điện đại cương	2		50
210323	Kỹ thuật điện đại cương	2	1	25
210323	Kỹ thuật điện đại cương	2	2	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	1		75
210330	Công nghệ chế biến sữa	1	1	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	1	2	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	1	3	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	2		75
210330	Công nghệ chế biến sữa	2	1	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	2	2	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	2	3	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	3		50
210330	Công nghệ chế biến sữa	3	1	25
210330	Công nghệ chế biến sữa	3	2	25
210332	Công nghệ CB dầu và chất béo	1		80
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	1		75
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	1	1	25
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	1	2	25
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	1	3	25
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	2		50
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	2	1	25
210335	Thông kê ứng dụng và PPTN	2	2	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	1		75
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	1	1	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	1	2	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	1	3	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	2		75
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	2	1	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	2	2	25
210336	Công nghệ sau t.hoach hạt cốc	2	3	25
210338	CN BQ&Cb ngũ cốc & củ cho bột	1		75
210338	CN BQ&Cb ngũ cốc & củ cho bột	2		75

210338	CN BQ&Cb ngũ cốc & củ cho bột	3		50
210340	Công nghệ chế biến rau quả	1		75
210340	Công nghệ chế biến rau quả	1	1	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	1	2	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	1	3	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	2		75
210340	Công nghệ chế biến rau quả	2	1	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	2	2	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	2	3	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	3		50
210340	Công nghệ chế biến rau quả	3	1	25
210340	Công nghệ chế biến rau quả	3	2	25
210345	Công nghệ chế biến bánh	1		80
210390	Đại cương BQ & CB nông sản	1		95
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	1		75
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	1	1	25
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	1	2	25
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	1	3	25
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	2		50
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	2	1	25
210403	KT ổn định TP bằng PP đóng hộp	2	2	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	1		75
210404	Máy thiết bị trong CNTP	1	1	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	1	2	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	1	3	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	2		50
210404	Máy thiết bị trong CNTP	2	1	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	2	2	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	3		75
210404	Máy thiết bị trong CNTP	3	1	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	3	2	25
210404	Máy thiết bị trong CNTP	3	3	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	1		75
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	1	1	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	1	2	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	1	3	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	2		75
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	2	1	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	2	2	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	2	3	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	3		50
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	3	1	25
210415	Bảo quản & chế biến thủy sản	3	2	25
210420	Phát triển sản phẩm	1		120
210420	Phát triển sản phẩm	2		65
210502	Dinh dưỡng cơ sở	1		75
210502	Dinh dưỡng cơ sở	2		100
210502	Dinh dưỡng cơ sở	3		80
210502	Dinh dưỡng cơ sở	4		100
210503	Độc tố học thực phẩm	1		65
210503	Độc tố học thực phẩm	2		90

210504	DD cộng đồng & Đ.giá T.hình DD	1		80
210504	DD cộng đồng & Đ.giá T.hình DD	2		80
210507	Các nguy cơ gây bệnh từ TQDD	1		80
210507	Các nguy cơ gây bệnh từ TQDD	2		80
210509	Thực phẩm chức năng	1		80
210510	Sinh lý tiêu hóa	1		80
210510	Sinh lý tiêu hóa	2		80
210511	Nhu cầu dinh dưỡng	1		80
210512	Quản lý Chất lượng trong CNTP	1		80
210512	Quản lý Chất lượng trong CNTP	2		65
211105	Tế bào học	1		80
211105	Tế bào học	2		81
211113	Công nghệ di truyền I	1		100
211113	Công nghệ di truyền I	1	1	25
211113	Công nghệ di truyền I	1	2	25
211113	Công nghệ di truyền I	1	3	25
211113	Công nghệ di truyền I	1	4	25
211113	Công nghệ di truyền I	2		75
211113	Công nghệ di truyền I	2	1	25
211113	Công nghệ di truyền I	2	2	25
211113	Công nghệ di truyền I	2	3	25
211113	Công nghệ di truyền I	3		75
211113	Công nghệ di truyền I	3	1	25
211113	Công nghệ di truyền I	3	2	25
211113	Công nghệ di truyền I	3	3	25
211121	Trồng trọt đại cương	1		75
211121	Trồng trọt đại cương	2		80
211124	Anh văn chuyên ngành 2	1		80
211124	Anh văn chuyên ngành 2	2		80
211124	Anh văn chuyên ngành 2	3		80
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	1		75
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	1	1	25
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	1	2	25
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	1	3	25
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	2		75
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	2	1	25
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	2	2	25
211125	CĐ bệnh GS/GC bằng SHPT	2	3	25
211129	Vẽ kỹ thuật cơ bản	1		65
211134	Đa dạng và bảo tồn nguồn gen	1		75
211134	Đa dạng và bảo tồn nguồn gen	2		75
211134	Đa dạng và bảo tồn nguồn gen	3		65
211135	Đất và suy thoái đất	1		80
211138	Sinh học vi sinh	1		69
211138	Sinh học vi sinh	2		80
211138	Sinh học vi sinh	3		65
211139	Thực hành sinh học vi sinh	1		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	2		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	3		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	4		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	5		25

211139	Thực hành sinh học vi sinh	6		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	7		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	8		25
211139	Thực hành sinh học vi sinh	9		25
211201	T. phẩm chức năng& S.khỏe BVững	1		160
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	1		75
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	1	1	25
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	1	2	25
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	1	3	25
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	2		75
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	2	1	25
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	2	2	25
211203	CNSH trong Bảo vệ thực Vật	2	3	25
211204	Công nghệ lên men II	1		80
211204	Công nghệ lên men II	1	1	27
211204	Công nghệ lên men II	1	2	27
211204	Công nghệ lên men II	1	3	26
211204	Công nghệ lên men II	2		80
211204	Công nghệ lên men II	2	1	27
211204	Công nghệ lên men II	2	2	27
211204	Công nghệ lên men II	2	3	26
211204	Công nghệ lên men II	3		80
211204	Công nghệ lên men II	3	1	27
211204	Công nghệ lên men II	3	2	27
211204	Công nghệ lên men II	3	3	27
211211	Vi sinh nâng cao	1		80
211214	Sinh hóa học	1		90
211214	Sinh hóa học	1	1	30
211214	Sinh hóa học	1	2	30
211214	Sinh hóa học	1	3	30
211214	Sinh hóa học	2		90
211214	Sinh hóa học	2	1	30
211214	Sinh hóa học	2	2	30
211214	Sinh hóa học	2	3	30
211304	Công nghệ xử lý chất thải	1		120
211308	Hóa và độc học môi trường	1		65
211310	Chon tạo G.C.trồng bằng SHPT	1		75
211310	Chon tạo G.C.trồng bằng SHPT	2		65
211312	Công nghệ SX Ethanol bằng SH	1		80
211312	Công nghệ SX Ethanol bằng SH	3		160
211313	Công nghệ SX khí sinh học	3		80
211314	Bệnh học động vật ĐC	1		75
211314	Bệnh học động vật ĐC	2		80
211315	Thủy sản đại cương	1		90
211321	Khí hậu và Biến đổi khí hậu	1		65
211324	Quản lý tài nguyên môi trường	1		65
211402	Thiết bị và KT CNSH	1		100
211402	Thiết bị và KT CNSH	1	1	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	1	2	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	1	3	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	1	4	25

211402	Thiết bị và KT CNSH	2		75
211402	Thiết bị và KT CNSH	2	1	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	2	2	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	2	3	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	3		75
211402	Thiết bị và KT CNSH	3	1	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	3	2	25
211402	Thiết bị và KT CNSH	3	3	25
211417	Thực tập đánh giá ô nhiễm	1		25
211417	Thực tập đánh giá ô nhiễm	2		25
211417	Thực tập đánh giá ô nhiễm	3		25
211419	Thực hành chỉ thị sinh học	1		25
211419	Thực hành chỉ thị sinh học	2		25
211419	Thực hành chỉ thị sinh học	3		25
211420	Năng lượng sạch và NL sinh học	1		65
211510	C.nghệ SX thuốc BVTV SH	1		95
211510	C.nghệ SX thuốc BVTV SH	2		80
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1		160
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	1	28
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	2	28
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	3	28
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	4	28
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	5	28
211512	Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1	6	28
211513	Công nghệ xử lý chất thải rắn	1		75
211513	Công nghệ xử lý chất thải rắn	1	1	25
211513	Công nghệ xử lý chất thải rắn	1	2	25
211513	Công nghệ xử lý chất thải rắn	1	3	25
211517	CNXL phụ phẩm NN bằng sinh học	1		75
212103	Vi sinh vật môi trường	1		100
212103	Vi sinh vật môi trường	1	1	25
212103	Vi sinh vật môi trường	1	2	25
212103	Vi sinh vật môi trường	1	3	25
212103	Vi sinh vật môi trường	1	4	25
212103	Vi sinh vật môi trường	2		100
212103	Vi sinh vật môi trường	2	1	25
212103	Vi sinh vật môi trường	2	2	25
212103	Vi sinh vật môi trường	2	3	25
212103	Vi sinh vật môi trường	2	4	25
212103	Vi sinh vật môi trường	3		75
212103	Vi sinh vật môi trường	3	1	25
212103	Vi sinh vật môi trường	3	2	25
212103	Vi sinh vật môi trường	3	3	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	1		75
212105	Công nghệ sinh học môi trường	1	1	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	1	2	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	1	3	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	2		75
212105	Công nghệ sinh học môi trường	2	1	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	2	2	25
212105	Công nghệ sinh học môi trường	2	3	25

212107	Biến đổi khí hậu	1		60
212107	Biến đổi khí hậu	2		60
212110	Khoa học môi trường	1		85
212110	Khoa học môi trường	2		85
212110	Khoa học môi trường	3		140
212110	Khoa học môi trường	4		121
212110	Khoa học môi trường	5		140
212110	Khoa học môi trường	6		80
212111	Khoa học môi trường cơ sở	1		81
212111	Khoa học môi trường cơ sở	2		121
212207	Hóa lý	1		60
212207	Hóa lý	2		70
212207	Hóa lý	3		70
212207	Hóa lý	4		80
212302	Hình học họa hình	1		110
212305	Quá trình thủy lực trong CNMT	1		90
212305	Quá trình thủy lực trong CNMT	2		90
212305	Quá trình thủy lực trong CNMT	3		90
212307	Công nghệ xử lý nước cấp	1		80
212307	Công nghệ xử lý nước cấp	2		80
212309	Ô nhiễm không khí và tiếng ồn	1		80
212310	Đồ án xử lý khí thải	1		140
212310	Đồ án xử lý khí thải	2		140
212311	Công nghệ xử lý khí thải	1		140
212311	Công nghệ xử lý khí thải	2		140
212312	Mạng lưới thoát nước	1		140
212316	Sản xuất sạch hơn	1		140
212316	Sản xuất sạch hơn	2		140
212318	Quy hoạch môi trường	1		85
212322	Quản lý chất thải rắn	1		125
212322	Quản lý chất thải rắn	2		125
212322	Quản lý chất thải rắn	3		110
212322	Quản lý chất thải rắn	4		110
212324	Đồ án xử lý nước thải CN	1		100
212325	Xử lý nước thải công nghiệp	1		100
212327	Mô hình hóa môi trường	2		75
212328	PPNC Khoa học Môi trường	1		140
212328	PPNC Khoa học Môi trường	2		140
212335	Nước thải & các QT xử lý nước	1		120
212335	Nước thải & các QT xử lý nước	2		120
212335	Nước thải & các QT xử lý nước	3		140
212336	Cơ chế phát triển sạch	1		75
212336	Cơ chế phát triển sạch	2		75
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	1		75
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	1	1	25
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	1	2	25
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	1	3	25
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	2		75
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	2	1	25
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	2	2	25
212340	Suy thoái và bảo vệ đất	2	3	25

212402	Độc chất học môi trường	1		75
212402	Độc chất học môi trường	1	1	25
212402	Độc chất học môi trường	1	2	25
212402	Độc chất học môi trường	1	3	25
212402	Độc chất học môi trường	2		75
212402	Độc chất học môi trường	2	1	25
212402	Độc chất học môi trường	2	2	25
212402	Độc chất học môi trường	2	3	25
212503	Môi trường và sức khỏe c.động	1		80
212504	Luật & chính sách Môi trường	1		121
212504	Luật & chính sách Môi trường	2		121
212504	Luật & chính sách Môi trường	3		81
212505	Quản lý chất thải nguy hại	1		80
212505	Quản lý chất thải nguy hại	2		80
212507	Đánh giá tác động môi trường	1		81
212507	Đánh giá tác động môi trường	2		121
212507	Đánh giá tác động môi trường	3		81
212507	Đánh giá tác động môi trường	4		81
212507	Đánh giá tác động môi trường	5		81
212507	Đánh giá tác động môi trường	6		121
212507	Đánh giá tác động môi trường	7		81
212507	Đánh giá tác động môi trường	8		81
212508	Hoạch định chiến lược BVMT	2		140
212508	Hoạch định chiến lược BVMT	4		75
212509	Kinh tế môi trường	3		125
212509	Kinh tế môi trường	4		125
212517	Quản lý tài nguyên rừng	1		75
212517	Quản lý tài nguyên rừng	1	1	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	1	2	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	1	3	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	2		75
212517	Quản lý tài nguyên rừng	2	1	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	2	2	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	2	3	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	3		75
212517	Quản lý tài nguyên rừng	3	1	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	3	2	25
212517	Quản lý tài nguyên rừng	3	3	25
212519	Quản lý môi trường khu CN_ĐT	1		80
212519	Quản lý môi trường khu CN_ĐT	2		80
212520	Quản lý tài nguyên đất	1		75
212522	Quan trắc môi trường	1		25
212522	Quan trắc môi trường	2		25
212522	Quan trắc môi trường	3		25
212522	Quan trắc môi trường	4		25
212522	Quan trắc môi trường	5		25
212522	Quan trắc môi trường	6		25
212522	Quan trắc môi trường	7		25
212522	Quan trắc môi trường	8		25
212522	Quan trắc môi trường	9		25
212522	Quan trắc môi trường	10		25

212526	ISO 14000	1		130
212526	ISO 14000	3		80
212526	ISO 14000	4		80
212526	ISO 14000	5		80
212528	Kinh tế tài nguyên	1		125
212530	Quản lý tài nguyên nước	1		95
212530	Quản lý tài nguyên nước	2		80
212535	Quản lý dự án môi trường	3		140
212535	Quản lý dự án môi trường	4		80
212536	Quản lý môi trường Công NN	1		75
212536	Quản lý môi trường Công NN	2		120
212536	Quản lý môi trường Công NN	3		120
212538	Giáo dục và truyền thông MT	1		120
212538	Giáo dục và truyền thông MT	2		80
212539	Kiểm toán năng lượng	1		80
212539	Kiểm toán năng lượng	3		80
212544	Kinh tế lượng căn bản	1		80
212545	Phân tích định lượng	1		75
212545	Phân tích định lượng	2		80
212547	Năng lượng tái tạo	1		75
212603	Quản trị lữ hành	1		75
212603	Quản trị lữ hành	1	1	25
212603	Quản trị lữ hành	1	2	25
212603	Quản trị lữ hành	1	3	25
212604	Tài nguyên thực vật	1		60
212604	Tài nguyên thực vật	1	1	30
212604	Tài nguyên thực vật	1	2	30
212607	Tâm lý khách du lịch	1		80
212607	Tâm lý khách du lịch	1	1	27
212607	Tâm lý khách du lịch	1	2	27
212607	Tâm lý khách du lịch	1	3	26
212608	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	1		100
212608	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	1	1	25
212608	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	1	2	25
212608	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	1	3	25
212608	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	1	4	25
212609	Thiết kế và điều hành tour	1		100
212609	Thiết kế và điều hành tour	1	1	25
212609	Thiết kế và điều hành tour	1	2	25
212609	Thiết kế và điều hành tour	1	3	25
212609	Thiết kế và điều hành tour	1	4	25
212613	Tổng quan du lịch	1		60
212613	Tổng quan du lịch	1	1	30
212613	Tổng quan du lịch	1	2	30
212614	Kỹ năng dã ngoại	1		50
212617	Công nghệ sinh thái	1		75
212617	Công nghệ sinh thái	1	1	25
212617	Công nghệ sinh thái	1	2	25
212617	Công nghệ sinh thái	1	3	25
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	1		75
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	1	1	25

212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	1	2	25
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	1	3	25
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2		50
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2	1	25
212618	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2	2	25
212905	QL Môi trường & Tài nguyên	1		75
212907	Thực hành công nghệ xử lý	1		25
212907	Thực hành công nghệ xử lý	2		25
212907	Thực hành công nghệ xử lý	3		25
212907	Thực hành công nghệ xử lý	4		25
212908	QLMT và phát triển bền vững	1		75
212908	QLMT và phát triển bền vững	2		75
212909	Kỹ thuật môi trường	1		75
212910	Thực tập giáo trình 1-MT	1		125
212910	Thực tập giáo trình 1-MT	2		125
212911	Thực tập giáo trình 2-MT	1		125
212911	Thực tập giáo trình 2-MT	2		125
212911	Thực tập giáo trình 2-MT	3		125
212913	Kỹ năng tìm việc làm	1		50
212913	Kỹ năng tìm việc làm	2		50
212913	Kỹ năng tìm việc làm	3		50
212913	Kỹ năng tìm việc làm	4		50
212913	Kỹ năng tìm việc làm	5		50
212913	Kỹ năng tìm việc làm	6		50
212914	Thực tập nghề nghiệp	1		180
212914	Thực tập nghề nghiệp	2		150
212914	Thực tập nghề nghiệp	3		180
213101	Basic Pronunciation	1		35
213101	Basic Pronunciation	2		35
213101	Basic Pronunciation	3		35
213101	Basic Pronunciation	4		35
213101	Basic Pronunciation	5		35
213103	Listening 1	1		35
213103	Listening 1	2		35
213103	Listening 1	3		35
213103	Listening 1	4		35
213103	Listening 1	5		35
213105	Academic Listening	1		35
213105	Academic Listening	2		35
213105	Academic Listening	3		35
213106	Speaking 1	1		35
213106	Speaking 1	2		35
213106	Speaking 1	3		35
213106	Speaking 1	4		35
213108	Academic speaking	1		35
213108	Academic speaking	2		35
213108	Academic speaking	3		35
213109	Reading 1	1		35
213109	Reading 1	2		35
213109	Reading 1	3		35
213109	Reading 1	4		35

213109	Reading 1	5	35
213111	Academic reading	1	35
213111	Academic reading	2	35
213111	Academic reading	3	35
213113	Writing 2	1	35
213113	Writing 2	2	35
213113	Writing 2	3	35
213114	Academic writing	1	35
213114	Academic writing	2	35
213114	Academic writing	3	35
213114	Academic writing	4	35
213115	Basic Grammar	1	35
213115	Basic Grammar	2	35
213115	Basic Grammar	3	35
213115	Basic Grammar	4	35
213115	Basic Grammar	5	35
213202	Translation E-V	1	30
213202	Translation E-V	2	30
213202	Translation E-V	3	30
213202	Translation E-V	4	30
213202	Translation E-V	5	30
213202	Translation E-V	6	30
213204	Translation V-E	1	30
213204	Translation V-E	2	30
213204	Translation V-E	3	30
213204	Translation V-E	4	30
213204	Translation V-E	5	30
213204	Translation V-E	6	30
213302	Educational Psychology	1	30
213302	Educational Psychology	2	30
213303	TESOL methodology 1	1	30
213303	TESOL methodology 1	2	30
213303	TESOL methodology 1	3	30
213305	Classroom Observation	1	35
213305	Classroom Observation	2	45
213305	Classroom Observation	3	45
213307	Technology in Teaching English	1	45
213307	Technology in Teaching English	2	45
213309	Testing and Evaluation	1	45
213403	Phonology	1	35
213403	Phonology	2	35
213403	Phonology	3	35
213404	Syntax	1	35
213405	Morphology	1	35
213405	Morphology	2	35
213405	Morphology	3	35
213406	Semantics	1	35
213406	Semantics	2	35
213413	Lịch sử Văn Minh Phương Tây	1	65
213503	American Studies	1	35
213503	American Studies	2	35

213503	American Studies	3		35
213504	British Literature	1		35
213504	British Literature	2		35
213504	British Literature	3		35
213702	Business English 2	1		30
213702	Business English 2	2		30
213704	Business Communication 2	1		30
213704	Business Communication 2	2		30
213706	Public Relations	1		45
213707	Organizational Behavior	1		45
213801	Tiếng Pháp 1	1		35
213801	Tiếng Pháp 1	2		35
213801	Tiếng Pháp 1	3		35
213801	Tiếng Pháp 1	4		35
213803	Tiếng Pháp 3	1		35
213803	Tiếng Pháp 3	2		35
213803	Tiếng Pháp 3	3		35
213803	Tiếng Pháp 3	4		35
213803	Tiếng Pháp 3	5		35
213811	Pháp văn 1	1		75
213811	Pháp văn 1	2		75
214103	Tin học đại cương	1		110
214103	Tin học đại cương	1	1	55
214103	Tin học đại cương	1	2	55
214103	Tin học đại cương	2		110
214103	Tin học đại cương	2	1	55
214103	Tin học đại cương	2	2	55
214103	Tin học đại cương	3		110
214103	Tin học đại cương	3	1	55
214103	Tin học đại cương	3	2	55
214103	Tin học đại cương	4		110
214103	Tin học đại cương	4	1	55
214103	Tin học đại cương	4	2	55
214103	Tin học đại cương	5		110
214103	Tin học đại cương	5	1	55
214103	Tin học đại cương	5	2	55
214103	Tin học đại cương	6		110
214103	Tin học đại cương	6	1	55
214103	Tin học đại cương	6	2	55
214103	Tin học đại cương	7		110
214103	Tin học đại cương	7	1	55
214103	Tin học đại cương	7	2	55
214103	Tin học đại cương	8		110
214103	Tin học đại cương	8	1	55
214103	Tin học đại cương	8	2	55
214103	Tin học đại cương	9		110
214103	Tin học đại cương	9	1	55
214103	Tin học đại cương	9	2	55
214103	Tin học đại cương	10		110
214103	Tin học đại cương	10	1	55
214103	Tin học đại cương	10	2	55

214103	Tin học đại cương	11		110
214103	Tin học đại cương	11	1	55
214103	Tin học đại cương	11	2	55
214103	Tin học đại cương	13		110
214103	Tin học đại cương	13	1	55
214103	Tin học đại cương	13	2	55
214103	Tin học đại cương	14		110
214103	Tin học đại cương	14	1	55
214103	Tin học đại cương	14	2	55
214103	Tin học đại cương	16		110
214103	Tin học đại cương	16	1	55
214103	Tin học đại cương	16	2	55
214103	Tin học đại cương	18		110
214103	Tin học đại cương	18	1	55
214103	Tin học đại cương	18	2	55
214103	Tin học đại cương	19		110
214103	Tin học đại cương	19	1	55
214103	Tin học đại cương	19	2	55
214103	Tin học đại cương	20		110
214103	Tin học đại cương	20	1	55
214103	Tin học đại cương	20	2	55
214103	Tin học đại cương	21		150
214103	Tin học đại cương	21	1	50
214103	Tin học đại cương	21	2	50
214103	Tin học đại cương	21	3	50
214103	Tin học đại cương	22		110
214103	Tin học đại cương	22	1	55
214103	Tin học đại cương	22	2	55
214103	Tin học đại cương	25		150
214103	Tin học đại cương	25	1	50
214103	Tin học đại cương	25	2	50
214103	Tin học đại cương	25	3	50
214103	Tin học đại cương	27		110
214103	Tin học đại cương	27	1	55
214103	Tin học đại cương	27	2	55
214103	Tin học đại cương	28		110
214103	Tin học đại cương	28	1	55
214103	Tin học đại cương	28	2	55
214103	Tin học đại cương	29		110
214103	Tin học đại cương	29	1	55
214103	Tin học đại cương	29	2	55
214103	Tin học đại cương	31		110
214103	Tin học đại cương	31	1	55
214103	Tin học đại cương	31	2	55
214201	Nhập môn tin học	1		110
214201	Nhập môn tin học	1	1	55
214201	Nhập môn tin học	1	2	55
214201	Nhập môn tin học	2		110
214201	Nhập môn tin học	2	1	55
214201	Nhập môn tin học	2	2	55
214201	Nhập môn tin học	3		110

214201	Nhập môn tin học	3	1	55
214201	Nhập môn tin học	3	2	55
214241	Mạng máy tính cơ bản	1		120
214241	Mạng máy tính cơ bản	2		130
214242	Nhập môn hệ điều hành	1		120
214242	Nhập môn hệ điều hành	1	1	40
214242	Nhập môn hệ điều hành	1	2	40
214242	Nhập môn hệ điều hành	1	3	40
214242	Nhập môn hệ điều hành	2		140
214242	Nhập môn hệ điều hành	2	1	47
214242	Nhập môn hệ điều hành	2	2	47
214242	Nhập môn hệ điều hành	2	3	47
214252	Lập trình mạng	1		70
214252	Lập trình mạng	1	1	40
214252	Lập trình mạng	1	2	30
214252	Lập trình mạng	2		50
214252	Lập trình mạng	2	1	50
214271	Quản trị mạng	1		100
214271	Quản trị mạng	1	1	50
214271	Quản trị mạng	1	2	50
214272	Bảo mật mạng máy tính và HT	1		50
214272	Bảo mật mạng máy tính và HT	1	1	50
214274	Lập trình trên TB di động	1		50
214274	Lập trình trên TB di động	1	1	50
214321	Lập trình cơ bản	1		150
214321	Lập trình cơ bản	1	1	50
214321	Lập trình cơ bản	1	2	50
214321	Lập trình cơ bản	1	3	50
214321	Lập trình cơ bản	2		150
214321	Lập trình cơ bản	2	1	50
214321	Lập trình cơ bản	2	2	50
214321	Lập trình cơ bản	2	3	50
214351	Lý thuyết đồ thị	1		90
214351	Lý thuyết đồ thị	1	1	45
214351	Lý thuyết đồ thị	1	2	45
214351	Lý thuyết đồ thị	2		90
214351	Lý thuyết đồ thị	2	1	45
214351	Lý thuyết đồ thị	2	2	45
214352	Thiết kế hướng đối tượng	1		100
214352	Thiết kế hướng đối tượng	1	1	50
214352	Thiết kế hướng đối tượng	1	2	50
214353	Đồ họa máy tính	1		150
214353	Đồ họa máy tính	1	1	50
214353	Đồ họa máy tính	1	2	50
214353	Đồ họa máy tính	1	3	50
214361	Giao tiếp người _ máy	1		100
214361	Giao tiếp người _ máy	1	1	50
214361	Giao tiếp người _ máy	1	2	50
214361	Giao tiếp người _ máy	2		100
214361	Giao tiếp người _ máy	2	1	50
214361	Giao tiếp người _ máy	2	2	50

214371	Nhập môn công nghệ phần mềm	1		100
214371	Nhập môn công nghệ phần mềm	1	1	50
214371	Nhập môn công nghệ phần mềm	1	2	50
214372	Lập trình .NET	1		100
214372	Lập trình .NET	1	1	50
214372	Lập trình .NET	1	2	50
214373	Đảm bảo CL & kiểm thử phần mềm	1		50
214373	Đảm bảo CL & kiểm thử phần mềm	1	1	50
214377	Data Warehouse	1		50
214377	Data Warehouse	1	1	50
214441	Cấu trúc dữ liệu	1		120
214441	Cấu trúc dữ liệu	1	1	40
214441	Cấu trúc dữ liệu	1	2	40
214441	Cấu trúc dữ liệu	1	3	40
214441	Cấu trúc dữ liệu	2		130
214441	Cấu trúc dữ liệu	2	1	44
214441	Cấu trúc dữ liệu	2	2	44
214441	Cấu trúc dữ liệu	2	3	42
214442	Nhập môn cơ sở dữ liệu	1		80
214442	Nhập môn cơ sở dữ liệu	1	1	40
214442	Nhập môn cơ sở dữ liệu	1	2	40
214451	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	1		150
214451	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	1	1	50
214451	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	1	2	50
214451	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	1	3	50
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	1		100
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	1	1	50
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	1	2	50
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	2		120
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	2	1	40
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	2	2	40
214461	Phân tích và thiết kế HTTT	2	3	40
214462	Lập trình Web	1		100
214462	Lập trình Web	1	1	50
214462	Lập trình Web	1	2	50
214462	Lập trình Web	2		90
214462	Lập trình Web	2	1	45
214462	Lập trình Web	2	2	45
214462	Lập trình Web	3		90
214462	Lập trình Web	3	1	45
214462	Lập trình Web	3	2	45
214464	An toàn và bảo mật hệ thống TT	1		50
214464	An toàn và bảo mật hệ thống TT	1	1	50
214465	Hệ thống thông tin địa lý UD	1		80
214465	Hệ thống thông tin địa lý UD	1	1	40
214465	Hệ thống thông tin địa lý UD	1	2	40
214471	Hệ thống thông tin quản lý	1		50
214471	Hệ thống thông tin quản lý	1	1	50
214483	Thương mại điện tử	1		50
214483	Thương mại điện tử	1	1	50
214485	Data Mining	1		50

214485	Data Mining	1	1	50
215303	Tâm lý học lứa tuổi sư phạm	1		90
215303	Tâm lý học lứa tuổi sư phạm	2		90
215303	Tâm lý học lứa tuổi sư phạm	3		90
215304	Lý luận dạy học	1		75
215304	Lý luận dạy học	1	1	75
215307	Phương pháp nghiên cứu KH	1		80
215307	Phương pháp nghiên cứu KH	1	1	80
215307	Phương pháp nghiên cứu KH	2		80
215307	Phương pháp nghiên cứu KH	2	1	80
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1		100
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1	1	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1	2	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1	3	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1	4	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	2		100
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	2	1	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	2	2	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	2	3	25
215309	Ứng dụng CNTT trong dạy học	2	4	25
215311	Phân tích CT công nghệ 10	1		75
215311	Phân tích CT công nghệ 10	1	1	75
215312	Phương pháp đánh giá trong GD	1		80
215312	Phương pháp đánh giá trong GD	1	1	80
215320	Thiết kế và PT CT dạy học	1		75
215320	Thiết kế và PT CT dạy học	1	1	75
215326	Chuyên đề ngoại khóa	1		75
215333	Phương pháp trắc nghiệm	1		75
215334	Giáo dục hướng nghiệp	1		75
215335	Day học qua đề án &HĐNK	1		75
215335	Day học qua đề án &HĐNK	1	1	75
215336	Tham vấn học đường	1		75
215336	Tham vấn học đường	1	1	75
215338	Viết và trình bày báo cáo KH	1		75
215344	Tập giảng dạy KTNN	1		25
215344	Tập giảng dạy KTNN	2		25
215344	Tập giảng dạy KTNN	3		25
215350	Thực tập giáo trình CNTY	1		50
215350	Thực tập giáo trình CNTY	2		50
215350	Thực tập giáo trình CNTY	3		50
215350	Thực tập giáo trình CNTY	4		50
216103	Giá thể và DD cây trồng	1		75
216103	Giá thể và DD cây trồng	1	1	25
216103	Giá thể và DD cây trồng	1	2	25
216103	Giá thể và DD cây trồng	1	3	25
216104	Sinh thái cảnh quan	1		50
216107	Cơ sở sinh thái học	1		81
216108	Chọn, tạo giống cây hoa cảnh	1		75
216108	Chọn, tạo giống cây hoa cảnh	1	1	25
216108	Chọn, tạo giống cây hoa cảnh	1	2	25
216108	Chọn, tạo giống cây hoa cảnh	1	3	25

216110	Quản lý sâu bệnh cây trồng	1		75
216110	Quản lý sâu bệnh cây trồng	1	1	25
216110	Quản lý sâu bệnh cây trồng	1	2	25
216115	Phương pháp thí nghiệm	1		125
216115	Phương pháp thí nghiệm	1	1	25
216115	Phương pháp thí nghiệm	1	2	25
216115	Phương pháp thí nghiệm	1	3	25
216115	Phương pháp thí nghiệm	1	4	25
216115	Phương pháp thí nghiệm	1	5	25
216116	Nghệ thuật nuôi dưỡng Cá cảnh	1		65
216201	Thực tập nghề nghiệp 1	1		100
216201	Thực tập nghề nghiệp 1	2		100
216202	Khí tượng học	1		125
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	2		100
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	2	1	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	2	2	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	2	3	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	2	4	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	3		100
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	3	1	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	3	2	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	3	3	25
216203	Nhân giống hoa cây cảnh	3	4	25
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	1		50
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	1	1	25
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	1	2	25
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	2		75
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	2	1	25
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	2	2	25
216205	Kỹ thuật trồng hoa thảo	2	3	25
216206	Nghệ thuật hoa viên	1		60
216206	Nghệ thuật hoa viên	1	1	30
216206	Nghệ thuật hoa viên	1	2	30
216206	Nghệ thuật hoa viên	2		75
216206	Nghệ thuật hoa viên	2	1	25
216206	Nghệ thuật hoa viên	2	2	25
216206	Nghệ thuật hoa viên	2	3	25
216208	Kỹ thuật trồng hoa lan	1		60
216208	Kỹ thuật trồng hoa lan	1	1	30
216208	Kỹ thuật trồng hoa lan	1	2	30
216210	Hoa và cây cảnh	1		50
216210	Hoa và cây cảnh	1	1	25
216210	Hoa và cây cảnh	1	2	25
216211	Thi công cảnh quan	1		50
216213	Thiết bị và công cụ làm vườn	1		90
216213	Thiết bị và công cụ làm vườn	2		90
216301	Mỹ thuật đại cương	1		75
216309	Đồ họa ứng dụng	3		100
216309	Đồ họa ứng dụng	3	1	25
216309	Đồ họa ứng dụng	3	2	25
216309	Đồ họa ứng dụng	3	3	25

216309	Đồ họa ứng dụng	3	4	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	1		75
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	1	1	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	1	2	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	1	3	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	2		100
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	2	1	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	2	2	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	2	3	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	2	4	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3		125
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3	1	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3	2	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3	3	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3	4	25
216312	Nguyên lý thiết kế cảnh quan	3	5	25
216315	Đồ án thiết kế cảnh quan	1		120
216406	Du lịch sinh thái	1		60
216410	Quản lý động vật hoang dã	1		80
216410	Quản lý động vật hoang dã	1	1	30
216410	Quản lý động vật hoang dã	1	2	30
216414	Đồ án quy hoạch CQĐT	2		60
217102	Hóa lý CNHH	1		125
217103	Tính chất công nghệ vật liệu	1		75
217104	Nhiệt kỹ thuật	1		75
217105	Thí nghiệm hóa lý	1		25
217105	Thí nghiệm hóa lý	2		25
217105	Thí nghiệm hóa lý	3		25
217105	Thí nghiệm hóa lý	4		25
217105	Thí nghiệm hóa lý	5		25
217106	Hóa hữu cơ	1		75
217106	Hóa hữu cơ	1	1	25
217106	Hóa hữu cơ	1	2	25
217106	Hóa hữu cơ	1	3	25
217106	Hóa hữu cơ	2		50
217106	Hóa hữu cơ	2	1	25
217106	Hóa hữu cơ	2	2	25
217107	Hóa vô cơ	1		75
217107	Hóa vô cơ	1	1	25
217107	Hóa vô cơ	1	2	25
217107	Hóa vô cơ	1	3	25
217107	Hóa vô cơ	2		75
217107	Hóa vô cơ	2	1	25
217107	Hóa vô cơ	2	2	25
217107	Hóa vô cơ	2	3	25
217111	Hóa lý 1	1		80
217111	Hóa lý 1	2		65
217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1		125
217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1	1	25
217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1	2	25
217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1	3	25

217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1	4	25
217204	Truyền nhiệt và truyền khối	1	5	25
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1		125
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1	1	25
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1	2	25
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1	3	25
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1	4	25
217210	Ứng dụng Computer trong CNHH	1	5	25
217211	Dụng cụ đo & kiểm soát QT	1		75
217211	Dụng cụ đo & kiểm soát QT	1	1	25
217211	Dụng cụ đo & kiểm soát QT	1	2	25
217211	Dụng cụ đo & kiểm soát QT	1	3	25
217212	Thực hành quá trình thiết bị	1		25
217212	Thực hành quá trình thiết bị	2		25
217212	Thực hành quá trình thiết bị	3		25
217213	Thực hành PPTN	1		25
217213	Thực hành PPTN	2		25
217213	Thực hành PPTN	3		25
217218	Máy thiết bị và CN hóa chất	1		75
217219	Hoạt chất bề mặt	1		75
217220	Hóa lý polyme	1		75
217301	Hóa sinh đại cương	1		80
217301	Hóa sinh đại cương	2		65
217303	Tổng hợp hóa hữu cơ ứng dụng	1		120
217304	Vi sinh đại cương	1		80
217304	Vi sinh đại cương	2		65
217401	Công nghệ SX thuốc BVTV	1		75
217403	Công nghệ SX phân bón hóa học	1		75
217404	KT tổng hợp và ỨD HC trong NN	1		75
217405	Kỹ thuật môi trường	1		65
217410	C. nghệ xử lý nước & khí thải	1		75
217501	Công nghệ lên men	1		75
217502	CN & kỹ thuật thực phẩm	1		75
217507	Công nghệ dược	1		75
217507	Công nghệ dược	1	1	25
217507	Công nghệ dược	1	2	25
217507	Công nghệ dược	1	3	25
217508	Thực hành công nghệ (TP)	1		25
217510	Chế biến rau quả	1		75
217510	Chế biến rau quả	1	1	25
217510	Chế biến rau quả	1	2	25
217510	Chế biến rau quả	1	3	25
217601	Dược chất thiên nhiên	1		75
217702	TN hóa vô cơ nâng cao	1		25
217702	TN hóa vô cơ nâng cao	2		25
217702	TN hóa vô cơ nâng cao	3		25
217702	TN hóa vô cơ nâng cao	4		25
217902	Đồ án CNHH	1		75
217902	Đồ án CNHH	1	1	75
217906	Seminar chuyên ngành	1		75
218105	Cơ sở dữ liệu địa lý	1		75

218105	Cơ sở dữ liệu địa lý	1	1	25
218105	Cơ sở dữ liệu địa lý	1	2	25
218105	Cơ sở dữ liệu địa lý	1	3	25
218106	Kỹ thuật giải đoán ảnh vệ tinh	1		75
218106	Kỹ thuật giải đoán ảnh vệ tinh	1	1	25
218106	Kỹ thuật giải đoán ảnh vệ tinh	1	2	25
218106	Kỹ thuật giải đoán ảnh vệ tinh	1	3	25
218109	Phân tích không gian 1	2		75
218109	Phân tích không gian 1	2	1	25
218109	Phân tích không gian 1	2	2	25
218109	Phân tích không gian 1	2	3	25
218110	Đồ án GIS	1		65
218110	Đồ án GIS	1	1	65
218112	Quản trị dự án GIS	1		65
218115	Mô hình hóa bề mặt	1		65
218115	Mô hình hóa bề mặt	1	1	25
218115	Mô hình hóa bề mặt	1	2	25
218115	Mô hình hóa bề mặt	1	3	15
218116	Thực tập nghề nghiệp	1		25
218116	Thực tập nghề nghiệp	2		25
218123	Ứng dụng GIS trong quản lý TN	1		65
218124	Nguyên lý GIS	1		65
218202	Thống kê không gian	1		75
218202	Thống kê không gian	1	1	25
218202	Thống kê không gian	1	2	25
218202	Thống kê không gian	1	3	25
218304	Chuyên đề SWAT	2		75
218304	Chuyên đề SWAT	2	1	25
218304	Chuyên đề SWAT	2	2	25
218304	Chuyên đề SWAT	2	3	25
218305	Xung đột trong quản lý TNTN	1		65
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	2		80
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	2	1	27
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	2	2	27
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	2	3	26
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	3		50
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	3	1	50
218307	Ứng dụng GIS trong quản lý CQ	3	2	50
218308	GIS ứng dụng	1		75
218308	GIS ứng dụng	1	1	25
218308	GIS ứng dụng	1	2	25
218308	GIS ứng dụng	1	3	25
218309	Quản lý TNTN	1		65

